

## SÁCH HÊ-BO-RO

**Giới thiệu:** Sách Hê-bơ-rơ có thể được gọi là “sách của những điều tốt hơn”. Đề tài trọng tâm là thể nào Giao ước mới của Đấng Christ (ân điển) thì tốt hơn Giao ước cũ của Môi-se (luật pháp). Tác giả dùng những câu trích dẫn Cựu ước nói tiếng với độc giả và sự tranh biện chắc nịch để minh chứng quan điểm của mình khi khích lệ độc giả cầm giữ đức tin vững vàng, có thể nói là sách Hê-bơ-rơ là một cuốn sách hướng dẫn để tăng trưởng từ Do thái giáo sang Cơ đốc giáo.

**Tác giả:** Ai là người viết thư tín này cho người Hê-bơ-rơ? Một câu hỏi dễ hơn là “Ai không phải là người này”. Tác giả đã không mở đầu bằng việc cho biết mình là ai giống như thường thấy trong những thư tín khác, và điều này dẫn đến một sự tranh cãi lớn nhưng rồi cũng còn là một câu đố. Hầu hết đều cho là của Phao lô, nhưng có một số học giả không đồng ý như vậy.

Sách được viết khi nào: Khoảng năm 64-67 SCN, nên nó phải được viết trước sự sụp đổ của thành Giêrusalem và sự tàn phá đền thờ vào năm 70 SCN. Lưu ý: Hê-bơ-rơ 8:4. Và thư tín được Clement của Rome trung dẫn vào đầu năm 95 SCN.

Nó được viết cho ai: Một nhóm cơ đốc nhân người Hê-bơ-rơ

Mục đích của thư: Cơ bản thì những tín hữu này đang ở dưới áp lực trở lại với đường xưa lối cũ của họ - hình thức tôn giáo cũ của họ, vì vậy thư này được viết nhằm khích lệ họ bằng việc so sánh việc họ đã bỏ lại đằng sau với những điều họ hiện đang có.

+ Chúa Giê-su, là Con được so sánh với các tiên tri, thiên sứ, Môi-se và Giô-suê và Áp-ra-ham - và Ngài tốt hơn trong mọi sự.

+ Giao ước cũ so sánh với giao ước mới.

+ Đền tạm trên đất so sánh với đền tạm trên trời.

+ Chức tế lễ theo ban A-rôn so sánh với chức tế lễ theo ban Mê-chi-xê-đéc.

+ Sự dâng của lễ tiếp tục so với của lễ tối hậu và sau cùng của Chúa Giê-su.

Những cơ đốc nhân Hê-bơ-rơ này biết bị bắt bớ và trục xuất là như thế nào. Tài sản của họ bị tước đoạt (Hê-bơ-rơ 10:34), họ có khuynh hướng lui đi (Hêb 10:38), họ ở trong nguy cơ bị vấp ngã (Hê-bơ-rơ 6:6), có một sự do dự để đi tới trong đức tin và thông biết (Hê-bơ-rơ 5:11-12)

Những đề tài chính:

## **I. Những điều tốt hơn**

## **II. Bên trong bức màn**

Trong đền tạm của Môi-se, có ba phần: hành lang, nơi thánh và nơi chí thánh (nơi sự vinh hiển của Chúa hiện diện). Nơi thánh và nơi chí thánh được phân cách bởi một tấm màn - một màn treo lớn - để ngăn con người bước vào sự hiện diện của Chúa. (Xuất 40:21, Hê-bơ-rơ 9:8).

Bức màn trong đền thờ Hê-rốt bị xé từ trên xuống dưới khi Chúa Giê-su chết. Ma-thi-ơ 27:51, Mác 15:38, Lu-ca 23:45. Sự đổ huyết của Chúa Giê-su mở đường cho con người vào bên trong bức màn - vào trong chính sự hiện diện của Đức Chúa Trời. Dưới giao ước cũ chỉ có một người được vào trong bức màn. Đó là thầy tế lễ cả và ông chỉ được vào một ngày trong năm - Ngày Lễ chuộc tội.

## **III. Đến sự trọn vẹn**

Đến sự trưởng thành: Với tư cách là những Cơ đốc nhân, tất cả chúng ta đều phải trưởng thành, không còn là con trẻ nữa, nhưng phải đạt đến tầm tuổi tác của mình.

## **IV. Bước vào sự an nghỉ.**

Đời sống Cơ đốc nhân như một hành trình, một cuộc chạy - mỗi thứ đều có sự khởi đầu và kết thúc, sự kết thúc của hành trình Cơ đốc là an nghỉ nơi Đức Chúa Trời. Đây là nơi chúng ta ngưng lại công việc riêng của mình, nơi Thánh Linh khiến sự tự do toàn vẹn tuôn đổ qua chúng ta.

## **V. Những lời cảnh báo.**

Có 5 lời cảnh báo mạnh mẽ và nghiêm khắc được nói đến trong sách Hê-bơ-rơ :

1. Chú ý vào điều Chúa đang phán - 2:1-4
2. Đừng trật khỏi sự an nghỉ của Đức Chúa Trời - 3:7 - 4:13
3. Nhận thức về sự biếng nhác và bội đạo - 5:11 - 6:20
4. Nhận thức việc cố ý phạm tội và thối lui - 10:26-39
5. Nhận thức về sự cay đắng và khước từ Đấng Christ - 12:14-29

**Dàn bài:**

- A. Giới thiệu: Sự khai thị siêu việt của Đức Chúa Trời - Con Ngài 1:1- 2a
- B. Chúa Giê-su Christ - Lớn hơn các tiên tri và thiên sứ 1:2b-4
- C. Lời cảnh báo đầu tiên - Chú ý điều Đức Chúa Trời đang phán 2:1-4
- D. Chúa Giê-su, Con người – Giê-su 2:5-18
- E. Con trai lớn hơn đầy tớ Môi-se 3:1-6
- F. Lời cảnh báo thứ hai - đừng trật khỏi sự an nghỉ của Đức Chúa Trời 3:7-4:13
- G. Con trai lớn hơn A-rôn 4:14 - 5:10
- H. Lời cảnh báo thứ ba – tỉnh thức về sự biếng nhác và bội đạo- 5:11-6:20
- I. Đấng Christ là siêu việt trong ban tế lễ của Ngài 7:1-28  
+ Chúc tế lễ theo ban Mên-chi-xê-déc
- J. Sự siêu việt của giao ước Đấng Christ 8:1-13  
+ a. Một giao ước tốt hơn 8:1-6  
+ b. Một giao ước mới 8:7-13
- K. Sự siêu việt của của lễ của Ngài - Huyết Ngài siêu việt hơn huyết thú vật 9:1-28
- L. Sự siêu việt của con đường Mới và Sống 10:1-20
- M. Sự sống trong nơi Chí Thánh 10:21-25
- N. Lời cảnh báo thứ tư – tỉnh thức về tội cố ý và sự lui đi 10:26-39.
- O. Lời chứng của đức tin 11:1-40
- P. Sự nhịn nhục của đức tin 12:1-13
- Q. Lời cảnh báo thứ năm “Tỉnh thức về sự cay đắng và chối bỏ Đấng Christ 12:14-29.
- R. Tình yêu thương và những việc tốt lành 13:1-25
- S. Lời kết 13:18-25

**A. Giới thiệu - Khải thị siêu việt của Đức Chúa Trời là Con của Ngài 1:1-2a**

- 1:1 Đồi xưa, Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri phán dạy tổ phụ chúng ta nhiều lần nhiều cách

a. Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời phán chứ không như những thần của dân ngoại là thần tượng không nói được (Giê. 10:5)

b. Nhiều lần - pulos = nhiều, meros = những phần. Nhiều lần và nhiều phần

c. Và nhiều cách - poiou = nhiều, thropos = các cách, những con đường

d. Đòi xưa... Dùng các đấng tiên tri phán cùng tổ phụ chúng ta. Áp-ra-ham, Y-sác, Gia-cốp, các con trai Gia-cốp (Công vụ 7:8,9), Đa-vít (Công vụ 2:29); Môi-se (Xuất 33:11) - được các tiên tri phán truyền

- 1:2a. Trong những ngày sau rốt, Ngài phán dạy chúng ta bởi Con Ngài

a. Trong những ngày sau rốt - "sau rốt" = eschatos = nơi cuối cùng và xa nhất của thời gian.

b. Phán cùng chúng ta bởi Con ngài - Một số bản dịch nói: "phán cùng chúng ta TRONG Con Ngài".

## **B. Chúa Giê-su Christ – Lớn hơn các đấng tiên tri và thiên sứ 1:2b-14**

1. Các tiên tri được đánh giá cao trong vòng Y-sơ-ra-ên. Con còn lớn hơn các tiên tri vì Ngài làm ứng nghiệm những điều các tiên tri nói.

- 1:2b-4: Đặc tính 7 mặt của Con được so sánh với đặc tính của các tiên tri:

i. Ngài là Đấng kế tự muôn vật. Sẽ có một thời khắc những lời tiên tri được ứng nghiệm và các nước thế gian sẽ trở thành nước của Chúa và của Đấng Christ Ngài (Khải 11: 15)

ii. Ngài là Đấng qua Ngài, Đức Chúa Trời dựng nên thế gian. Môi-se và Giê-rê-mi đều tuyên bố Đức Chúa Trời là Đấng tạo hóa (Sáng 1:26, Giê-rê-mi 32:17). Sự khải thị thêm nữa trong Tân ước tuyên bố rõ ràng là Chúa Giê-su và Đức Chúa Trời tạo nên muôn vật (Giăng 1:3, Ê-phê-sô 3:9) trong đó có cả các tiên tri và các thiên sứ. (Cô-lô-se 1:15-19).

iii. Ngài là sự chiếu sáng của vinh hiển Đức Chúa Trời. Con là sự chiếu sáng thật sự, được khải thị và là sự uy nghiêm của Đức Chúa Trời. Sự khải thị này còn hơn là sự phản chiếu.

iv. Ngài là hình ảnh chính xác của bản thể Đức Chúa Trời. Ra từ tiếng Hy-lạp charakter = sự sao chép chính xác hay sự đại diện.

Ví dụ: con dấu sáp ong - cùng hình dáng, kích thước, chiều sâu.

v. Ngài dùng lời quyền phép mình để nâng đỡ muôn vật (hay lời quyền năng của ngài). Mọi sự trong vũ trụ được phán và hiện hữu và được bảo tồn nhờ lệnh truyền của Ngài. (Châm ngôn 8:29, Cô-lô-se 1:17)

vi. Chính Ngài làm xong sự sạch tội. Các tiên tri cần được làm sạch tội trong khi chính Chúa Giê-su là Đấng làm sạch tội. Ngài đạt được sự tha tội cho nhân loại.

vii. Ngài ngồi bên hữu Đấng tôn nghiêm trong nơi rất cao. Đây là vị trí độc quyền được ban cho Con. Không có thiên sứ, tiên tri nào được ban cho sự tôn trọng này.

2. Thiên sứ - cũng đóng một vài trò quan trọng trong lịch sử Y-sơ-ra-ên. Đấng Christ thì tốt hơn nhiều so với thiên sứ và tác giả Hê-bơ-rơ trung dẫn 7 phần trong Cựu ước để chứng minh câu nói của mình.

- 1:4-14: Mười lý do tại sao Con thì tốt hơn (lớn hơn) thiên sứ:

Ngài có danh cao trọng hơn danh các thiên sứ:

+ 1:4 Được hưởng danh cao hơn thiên sứ bao nhiêu thì trở nên cao trọng hơn thiên sứ bấy nhiêu. Đấng Christ có danh vượt trên các danh khác (Phi-líp 2:9-11). Có uy quyền trong Danh của Ngài (Giăng 16:24)

Đức Chúa Trời chưa từng gọi thiên sứ là “Con ta”

+ 1:5 và Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: “Người là con ta, ngày nay Ta đã sanh người”?

Và lại phán rằng "Ta sẽ là Cha người, người sẽ là Con ta"? Đức Chúa Trời chưa từng phán vậy với thiên sứ nào.

Ngài là Con đầu lòng được sanh bởi Cha. Được sanh = gennaos = tái sản sinh (đúng hơn, là của cha, nhưng bằng việc sanh nở của mẹ). Con không được tạo nên là người hay thiên sứ. Ngài ra từ Cha và đồng đẳng với Cha.

Thiên sứ được truyền lệnh hãy thờ phượng Con

+ 1:6 Nhưng về con đầu lòng Ngài phán rằng “Mọi thiên sứ phải thờ phượng Con”. Đây là một bằng chứng nữa về Thần tánh của Đấng Christ, vì không ai ngoài Đức Chúa Trời đáng được thờ phượng và tại đây chúng ta thấy Đức Chúa Trời truyền lệnh các thiên sứ thờ phượng Con.

+ 1:7 Và về thiên sứ Ngài phán “Ngài làm cho thiên sứ Ngài như gió và tôi tớ ngài như ngọn lửa”. Họ phục vụ Đức Chúa Trời.

Con được ban cho danh hiệu “Đức Chúa Trời”

+ 1:8 Nhưng về Con thì Ngài phán rằng: “Hỡi Đức Chúa Trời, Ngôi Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia; quyền bính nước Chúa là quyền bính công bình”. Đức Chúa Trời là Cha, tuyên bố Đấng Christ, là Con là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời không nói dối. Ngài tuyên bố Con có ngôi còn từ đời này qua đời kia, một vương quốc (từ trước vô cùng cho đến đời đời). Vương trượng của ngôi Ngài là sự công bình. Sự công bình của sự cai trị hay khuôn khổ.

Con được xúc dầu trời hơn anh em mình, hơn các tiên tri và thiên sứ.

+ 1:9 Chúa ưa điều công bình, ghét điều gian ác, cho nên hỡi Chúa, Đức Chúa Trời của Chúa lấy dầu vui mừng xúc cho, khiến Chúa trời hơn kẻ đồng loại mình”

+ Đấng Christ được gọi là Đấng Mê-si nghĩa là “Đấng được xúc dầu”.

+ Sự xúc dầu của Đức Chúa Trời trên Đấng Christ biểu thị rằng Ngài đủ tiêu chuẩn để hoàn thành chức vụ của Ngài như với các tiên tri, thầy tế lễ và các vua.

Con là Đấng tạo hóa của muôn loài

- 1:10 Và “Hỡi Chúa, ban đầu trước hết Chúa đã dựng nền đất, và các tầng trời cũng là công việc của tay Chúa”. Một lần nữa, quyền năng sáng tạo của Con được nói đến. Không một vị thiên sứ nào, cho dù có mong muốn cũng không thể tạo nên (gọi cho hiện hữu) bất cứ điều gì.

Con là đời đời

- 1:11-12 Trời đất sẽ hư đi nhưng Chúa hằng có, trời đất sẽ cũ đi như chiếc áo, Ngài sẽ cuốn nó lại như cái áo choàng, rồi trời đất sẽ biến đổi, nhưng Chúa vẫn y nguyên. Ngài không có sự thay đổi. Chúa Giê-su là Ngôi Lời. Ngài là đời đời - từ trước vô cùng cho đến đời đời.

Đức Chúa Trời không hề bảo một thiên sứ nào ngồi bên tay hữu Ngài.

- 1:13 Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng nào Ta để kẻ thù nghịch làm bệ dưới chân ngươi? Tham chiếu với 1:3 “Chúa Giê-su ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Đây là vị trí của Ngài và chỉ một mình Ngài.

Thiên sứ là những thần linh hầu việc được sai ra để giúp cho những kẻ sẽ hưởng cơ nghiệp cứu rỗi

- 1:14 Các thiên sứ há chẳng phải đều là thần hầu việc Đức Chúa Trời, được sai xuống để giúp việc những người hưởng cơ nghiệp cứu rỗi hay sao? Vai trò của họ là thực hiện ý chỉ và làm hài lòng Đức Chúa Trời Ba ngôi, đó là giúp

cho những kẻ sẽ hưởng cơ nghiệp cứu rỗi. Họ nhân danh chúng ta để đánh trận, bảo vệ chúng ta bình an, họ là những sứ giả.

### **C. Lời cảnh báo thứ nhất – Chú ý điều Chúa đang phán 2:1-4**

- 2:1 Càng giữ lấy = chú ý nghiêm túc. Sự tinh vi của sự bội đạo được cảnh báo ở đây được mô tả trong những chữ “bị trôi lạc”

- 2.2 Dĩ nhiên những từ và những định hướng được nói ở đây đến từ Đức Chúa Trời nhưng chúng được điều hành bởi các thiên sứ. (Công vụ 7:38,53; Ga-la-ti 3:19, Xuất 23:20-21).

- 2.3 Bỏ quên (hay bất cẩn – trể nải theo bản dịch tiếng Việt (LND) - Tội không nhất thiết phải là sự xao nhãng lớn lao hay đơn giản khiến gây ra tác động tiêu cực như tà dâm hay giết người.

Sự cứu rỗi lớn dường ấy - sự cứu rỗi khỏi tội lỗi và địa ngục. Chỉ Đấng Christ là con đường cho sự cứu rỗi, và sự xao nhãng điều này sẽ theo sau là những hậu quả nghiêm trọng nào đó. Làm thế nào để chúng ta thoát khỏi hình phạt, nếu chúng ta xao nhãng sự cứu rỗi lớn dường ấy?

Là sự cứu rỗi Chúa truyền ra trước hết: Giăng đã dọn đường; Đấng Christ bắt đầu giảng Phúc âm, các sứ đồ noi theo.

Và được ứng nghiệm cho chúng ta... Các sứ đồ trước hết đã được nghe từ Chúa Giê-su, họ là nhân chứng cho điều Ngài nói và biết được điều họ nghe là thật qua những kẻ tin. “Chúng ta” đây là Hội thánh.

- 2.4 Chỉ về một số phép lạ được Chúa Giê-su và các sứ đồ Ngài thực hiện

### **D. Chúa Giê-su, Con Người – 2:5-18**

Tác giả quay lại so sánh Con với các thiên sứ bằng việc dạy về nhân tánh của Chúa Giê-su.

Thi thiên 8:1-9: loài người thấp hơn thiên sứ một chút, đội cho người sự vinh hiển và tôn trọng, quản coi công việc của tay Đức Chúa Trời.

Nhưng, con đường tốt hơn... con đường lớn hơn... C.9 Chúng ta nhìn thấy Chúa Giê-su... đã ở dưới các thiên sứ một chút; để Ngài có thể ném sự chết cho mọi người: được đội lấy sự vinh hiển và tôn trọng: đang chờ đợi thời điểm MỌI kẻ thù nghịch được đặt dưới chân Ngài để làm bệ chân cho Ngài.

Lưu ý điều này: Thiên sứ không thể chết, chỉ có loài người là chết, vì vậy Chúa Giê-su phải thấp hơn thiên sứ một chút, để Ngài có thể chết và cứu chuộc loài người, sự cứu chuộc đòi hỏi phải có sự chết.

- 2:10 Thật xứng hợp “xứng hợp” = hoàn toàn phù hợp, vừa vặn. Khả năng Chúa Giê-su bày tỏ Đức Chúa Trời cho chúng ta và đem sự cứu rỗi đến lệ thuộc vào việc bản thể Ngài hoàn toàn là Đức Chúa Trời và cũng hoàn toàn là con người. Chúa Giê-su được sanh ra bởi một người mẹ là con người, vì vậy Ngài có thể sống hoàn toàn là một cuộc sống con người.

Mẹ - nhân tánh. Ma-ri là một thiếu nữ trẻ bình thường. Cha - Thiên thượng. Chúa Giê-su là con được yêu thương của Đức Chúa Trời nhưng Ngài sẵn lòng làm mình trông không mọi bản tánh thiên thượng của Ngài.

Kế hoạch Thiên thượng là nhiều người sẽ được đem vào thiên đàng và rồi họ sẽ được xem như và được đối đãi như là con. Đây không là kế hoạch cứu một số ít người - nhưng cứu lấy nhiều người.

- 2:11 Con gọi họ là anh em. Ngài đồng hóa họ với chính Ngài.

Từ “nên thánh” là một thuật ngữ tổng quát, nghĩa là được làm cho thánh sạch; được biệt ra thánh, để riêng ra, cung hiến cho Đức Chúa Trời, được xem là thánh.

Đang làm nên thánh - Con - Ngài biệt thánh hay biệt riêng Ngài cho ý chỉ của Đức Chúa Trời.

Kẻ được nên thánh - những kẻ được trở nên thánh, được biệt riêng, thánh khiết, tinh sạch, trên đất.

Thầy là một “thuộc về một gia đình, tâm linh; Cha, bản tánh.

- 2:12a Tôi sẽ truyền danh Chúa cho anh em Tôi - Tôi sẽ khiến cho Danh Ngài được biết đến HAY tôi sẽ khiến Ngài được biết đến.

- 2:12b Và ngợi khen Chúa ở giữa hội - Đấng Christ ở trong chúng ta, và trong những lúc thờ phượng, chúng ta có thể cảm nhận được Ngài đang thờ phượng qua chúng ta.

- 2:13a ...Ta sẽ phó thác ta cho Chúa. Trong tiếng Hê-bơ-rơ = Tôi sẽ chờ đợi Ngài và sẽ tin cậy nơi Ngài.

Có một sự vững tin và lệ thuộc.

- 2:13b Ta đây với các con cái của Đức Chúa Trời đã ban cho ta. So sánh với Giăng 17:12

- 2:14-16 Chúa Giê-su cần thiết phải là một con người vì thiên sứ không hề chết, nhưng Ngài đã không mặc lấy bản tánh của thiên sứ. Vì là Con Đức Chúa Trời trong bản tánh thiên thượng, Ngài không thể chết, vì vậy Ngài trở thành một con Người để có thể chết, và cũng có thể hủy phá chính kẻ có quyền của sự chết là Sa-tan. Chúa Giê-su không chỉ giải cứu con người khỏi



quyền lực của sự chết mà còn giải cứu họ khỏi sự sợ chết. (1Cor 15:51-57) - Cơ đốc nhân không cần phải sợ chết.

- 2:17-18 Vì sự đồng hóa hoàn toàn của Ngài với con người là anh em mình, Ngài có lòng thương xót và đức tin như thầy cả thượng phẩm. Ngài có thể bị cám dỗ nhưng không nhường bước, vì vậy Ngài có thể cứu.

Sự làm dịu = làm thỏa mãn, làm hòa, giải hòa, đặt vào chỗ đáng có, định vị

### **E. Con trai lớn hơn đầy tớ là Môi-se 3:1-6**

Tác giả dẫn độc giả đi tiếp bằng việc lập nền tảng về Đấng Christ lớn hơn các tiên tri và thiên sứ. Tác giả bắt đầu so sánh Đấng Christ với Môi-se.

Môi-se - người giải phóng vĩ đại của Y-sơ-ra-ên. Người Do Thái tự hào khi nói rằng họ là môn đồ của Môi-se (Giăng 9:28-29). Họ tin cậy vào Môi-se (Giăng 5:45)

+ 3:1 Vì sự giảng dạy của đoạn 3, tác giả khích lệ những người Hê-bơ-rơ bị bắt bớ bằng từ anh em thánh, không chỉ là anh em nhưng là anh em thánh. Điều này lập tức được kể lúc được cứu rồi và rồi được dự phần khi chúng ta đồng hành với Chúa.

Những kẻ dự phần ơn kêu gọi trên trời. Được để riêng ra cho mục đích đặc biệt. Những kẻ dự phần = metochos - những người chung phần, so sánh với Lu-ca 5:7 và Hê-bơ-rơ 1:9. Chỗ thân thiết với người lãnh đạo mới của họ là Chúa Giê-su Christ mà họ cũng chưa từng vui hưởng với người lãnh đạo cũ là Môi-se.

Xem xét - hay chuyên tâm, chăm nhìn, chuyên chú...

Sứ đồ - nhóm cao nhất trong hội thánh Tân ước

Thầy tế lễ cả - chức vụ cao nhất trong chức tế lễ của Cựu ước. Tác giả phát triển điều này đầy đủ hơn trong đoạn 7.

- 3:2 Người trung tín -

+ Khải 17:14 - những người gần gũi Chiên Con nhất là những kẻ được gọi, được chọn lựa và trung tín..

+ Ê-sai 11:5 - Dây nịt lưng của Đấng Christ là thành tín

+ Khải 3:14, 19:11 - Đấng Christ được gọi là Đấng Thành tín và Chân thật.

Cả Chúa Giê-su và Môi-se đều trung tín với sự kêu gọi của họ (trong nhà mình)

nhà = oikos = một gia đình, mái nhà, mái ầm, những kẻ cư ngụ trong một ngôi nhà - nhà của dân sự / gia đình của Đức Chúa Trời.

+ Chúa Giê-su đối cùng Đấng chỉ định mình [hoàn thành mọi mục đích và ý chỉ của Đức Chúa Trời]

+ Môi-se trong nhà của Ngài [hoàn thành mọi mục đích và ý chỉ của Đức Chúa Trời]

- 3:3-5 Đấng Christ đáng được vinh hiển hơn, tôn trọng nhiều hơn Môi-se vì Đấng Christ xây nhà mình, còn Môi-se chỉ là một tôi tớ (người phục vụ) trong nhà đó.

Nhà được con người xây; con người được Đức Chúa Trời tạo dựng; Vì vậy, Đấng Tạo Hóa đáng được tôn trọng hơn.

Những điều được rao giảng về sau – Môi-se, dưới sự hướng dẫn của Đức Chúa Trời đã trung tín thực hiện công tác của mình giải phóng dân Y-sơ-ra-ên; thiết lập luật pháp và giới mạng của Chúa; ông thiết lập những của lễ, sinh tế và kỳ lễ cách cụ thể; ông dựng đền tạm; ông lập chức tế lễ. Tất cả những điều này là hình bóng của Hội thánh sẽ đến.

- 3:6 So sánh giữa Môi-se và Đức Chúa Trời.

MÔI-SE	CHÚA GIÊ-SU
Đầy tớ nhận lương bổng	Thừa kế và sở hữu mọi điều
Đầy tớ trung tín giúp cai trị nhà của Y-sơ-ra-ên – là những kẻ chuộc	Sở hữu nhà của những kẻ được chuộc trải qua các đời
Người Chăn chiên thứ	Đấng Chăn chiên trưởng

Nhà Chúa tức là chúng ta - Lưu ý: tác giả mô tả ý tưởng về đền thờ thật. Chính lễ thật này đã khiến Ê-tiên bị ném đá trong Công vụ 7:48-54.

NẾU... một sự khích lệ khác để canh giữ mình khỏi bị trôi lạc...

## **F. Sự cảnh báo thứ hai - Dừng đánh mất sự an nghỉ của Đức Chúa Trời 3:7- 4:13**

Lý do của lời cảnh báo thứ hai này rất rõ ràng là sự cứng lòng c.8, 12, và 13. Không phải là bên ngoài – chỉ vì tình trạng bên trong.

Lời cảnh báo này nhắm rõ vào những kẻ tin

- 12-5 và những minh họa của Y-sơ-ra-ên là những kẻ ra khỏi Ai-cập bởi huyết và quyền năng; nhưng không tiếp tục đi tới vì có sự vô tín,

- 3:7-11 - Hãy trung tín Thi thiên 95:7-11... Ngày nay Thánh Linh phán rằng - Tác giả lập lại ý tưởng này trong lời khích lệ. Sự cảnh báo này có thể ứng dụng được trong giao ước mới cũng như trong giao ước cũ. Hiềm họa cứng lòng bằng việc xao nhãng hay một sự không sẵn lòng để nghe tiếng Chúa là một tội trọng và hậu quả nghiêm trọng.

- 3:11 Sự an nghỉ Ta. Ê-sai 11:10 cho chúng ta biết nơi an nghỉ của Ngài sẽ được vinh hiển. Sự an nghỉ của Đức Chúa Trời là gì?

i. Sự tham chiếu Kinh thánh đầu tiên là Sáng thế ký 2:2, chỉ về ngày Sa-bát hay ngày thứ bảy là ngày Chúa chỉ định nghỉ.

ii. Nơi đến sau cùng cho con dân Y-sơ-ra-ên sau khi rời khỏi Ai-cập là Núi Si-ôn tại Ca-na-an. Chính tại đó họ sẽ nhìn thấy sự ứng nghiệm những lời hứa và biết các phước hạnh Ngài định cho họ.

iii. Ê-sai 58:13-14 nói về sự Yên nghỉ của Đức Chúa Trời là ngày Sa-bát thuộc linh. Một nơi chốn mà những kẻ tin thật sự kinh nghiệm sự ngưng nghỉ tất cả mọi điều của họ và bước vào một sự tin cậy hoàn toàn nơi Đức Chúa Trời sẽ hoàn thành mọi mục đích của Ngài cho đời sống chúng ta. Thi thiên 37:7 yên nghỉ trong Chúa

iv. Ru-tơ 3:1 chỉ về hôn nhân là nơi yên nghỉ, nơi của sự an ninh và bình an

- 3:12-13 Tỉnh thức về sự vô tín, tội lỗi và lằm lằm. Thà... khích lệ nhau thì hơn - gây dựng lẫn nhau mỗi ngày khi còn là Ngày nay.

Sự lừa dối của tội lỗi - Bản chất của tội lỗi chính là sự lừa dối. Sa-tan lừa dối Ê-va.

- 3:14-15 Những kẻ dự phần Đấng Christ - Đấng vượt qua - Con dân Y-sơ-ra-ên phải ăn chiên con

NẾU... cầm giữ vững vàng cho đến cuối cùng ... Đang khi còn là ngày nay ... : tiếp tục khi bạn còn đang sống...

- 3:16-19 - lưu ý: bản dịch New King James bỏ sót từ “một số” (some) và tuy nhiên có những người đã không nổi loạn cùng Đức Chúa Trời như Môi-se và Ca-lép. Họ có một tâm linh khác. Dân số ký 14:24, 30. Cả một thế hệ hư mất vì sự vô tín. Họ đã nhìn thấy dấu kỳ, dự phần trong các phép lạ - tuy nhiên họ không tin và lòng họ bị cứng cõi. Họ đã không được vào {lời hứa cho mình - xứ Hứa (Ca-na-an) và cuối cùng là núi Si-ôn} Đức Chúa Trời kêu gọi hết thảy chúng ta đến Núi Si-ôn

Lời hứa Yên nghỉ

Yên nghỉ = một nơi cư ngụ yên tĩnh và lâu dài. Sự cuối cùng của cảm xúc và hành động đòi hỏi những nỗ lực của thân thể và tâm trí. Từ gốc nghĩa là một “sự sa-bát” ra từ chữ Sa-bát. Những từ trong câu 6 mấy người phải vào đó là cơ sở khích lệ và động viên cho những tín hữu người Hê-bơ-rơ.

- 4:1 - Những kẻ bước vào sự an nghỉ họ phải ngưng nghỉ công việc riêng của mình như Đức Chúa Trời đã yên nghỉ công việc của chính Ngài c.10

- 4:2 Một sự pha trộn giữa chân lý và đức tin là điều cần thiết

Tác giả mong ước khích lệ người Hê-bơ-rơ là có một lời hứa về sự “yên nghỉ” cho họ (và cho chúng ta) cũng như cho con dân Y-sơ-ra-ên. Tác giả cũng cho họ biết là có một nguy hiểm tương tự trong việc không nhận được nó cho hiện nay cũng như lúc đó.

- 4:3 Trước khi lập nền thế giới Đức Chúa Trời đã biết và lên kế hoạch cho hành trình của con dân Y-sơ-ra-ên.

- 4:4 Một chỗ nào đó trong Sáng thế lý 2:2 Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài. Luật của sự đề cập đầu tiên: Vào ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ công việc Ngài làm; ước muốn của Ngài luôn muốn đem con người vào vị trí đó. Một vị trí bình an và tin cậy hoàn toàn nơi Ngài và đường lối Ngài; bằng việc bước vào nơi này, Ngài có thể tuôn đổ qua chúng ta và bày tỏ ý chỉ của Ngài.

- 4:5-6 Giao ước đòi hỏi rằng một số người phải bước vào đó, và bởi vì người Y-sơ-ra-ên trước đây đã thất bại, tác giả hiện tại thấy rằng Giao ước mới bảo đảm sự thành công nơi mà người-sơ-ra-ên trước đây thất bại. Ê-sai 55:11.

- 4:7-8 Và nếu Giô-suê cho họ yên nghỉ - Con dân Y-sơ-ra-ên dưới thời Giô-suê đã không chiếm được toàn xứ Hứa (Giô-suê 13:1, 18:2-3). Thay vào đó, họ thỏa hiệp với kẻ thù và thỏa lòng với sự đồng chung sống với chúng. Họ dừng lại nơi không là mục tiêu cuối cùng của họ. 400 năm sau Chúa phán cùng Đa-vít và ông là người chinh phục đồn lũy cuối của núi Si-ôn.

- 4:9-10 Bốn sự kiện:

1. Còn có một sự an nghỉ cho dân sự của Đức Chúa Trời;

2. Đó chính là sự yên nghỉ của Chúa;

3. Người nào vào sự an nghỉ này thì ngưng nghỉ công việc của mình, nghĩa là (những vật lộn, thúc đẩy, mục đích, ý tưởng, kế hoạch, mưu kế, mục tiêu, đích đến, mơ ước, hy vọng, ước muốn, nguyện vọng và bước vào nơi của sự bình an của Đức Chúa Trời - nơi Thần Linh Chúa kiểm soát. Đó là có sự công

binh của luật pháp được hoàn thành trong chúng ta là những người không còn bước theo đường riêng của mình nhưng theo Thánh Linh.

- 4:11 Chúng ta phải gắng sức [thực hiện mọi nỗ lực (NIV), lao động (KJV) để vào sự yên nghỉ đó... một sự tương phản hoàn toàn: yên nghỉ/lao động. Con dân Y-sơ-ra-ên bước vào xứ Hứa, nhưng họ đánh trận và được thắng. “Đánh trận” là công việc khó nhọc. Họ mệt vì đánh trận và hạnh phúc vì được “định cư”. Đọc theo hành trình này là những thử thách, nhưng thay vì tin cậy Đức Chúa Trời, họ lằm bằm và cứng lòng - họ là những người thụ động và lười nhác về thuộc linh. Đó không phải là một điều nhỏ. Thi thiên 106

- 4:12-13 Trong sự lao nhọc này chúng ta cần để Lời của Đức Chúa Trời phân biệt giữa hồn và linh. Trong các thư tín của Phao-lô ông thường chỉ về “xác thịt, tự nhiên” là điều liên quan đến "con người cũ" hay phần hồn của sự sống. (1Cor 15.50). Với sự kiểm soát của phần hồn, đời sống của chúng ta bị hoàn cảnh cai trị mọi lúc. Với phần linh kiểm soát, chúng ta có thể biết sự thắng hơn của khuynh hướng phần hồn của chúng ta. (Thi thiên 43:5). Chúng ta có thể nói với phần hồn của mình.

Biện biệt những tư tưởng và những ý định của lòng – là con người thật của chúng ta – những điều này phản chiếu những động cơ thật của chúng ta... Tại sao chúng ta hành động như chúng ta đang làm. Không có điều gì có thể kín giấu được với Chúa và với Ngài chúng ta sẽ khai trình không chỉ những hành động nhưng cả những lý do thật đằng sau những hành động đó.

### **G. Con thì lớn hơn A-rôn 4:14 - 5:10**

Thật là một điều không thể suy nghĩ được về một người tôn chính mình lên làm chức tế lễ người Do Thái. Thậm chí vua Sau-lơ tự hành xử mình như một thầy tế lễ trong một lần nọ khiến ông bị Chúa từ bỏ (1 Sa-mu-ên 13:11-13). Đức Chúa Trời đã ban cho Môi-se những hướng dẫn cụ thể cho những con trai A-rôn được biệt riêng cho chức tế lễ, và chi phái Lê-vi phục vụ cho họ. (Xuất 28:1-3, Dân 1:50-53- 18:1-6)

- 4:14-16 Vì... chúng ta có Con là Giê-su, thầy tế lễ Thương phẩm của chúng ta, chúng ta hãy giữ vững sự công bố của chúng ta. Ngài là Đáng cảm thương sự yếu đuối của chúng ta ... vì Ngài đã trải qua mọi sự cám dỗ như chúng ta ... nhưng chẳng hề phạm tội. Chúng ta có thể dạn dĩ đến gần ngôi ân điển ... nhận lấy sự thương xót và ân điển để giúp chúng ta trong thời giờ có cần.

- 5:1-4 Chức vụ và công tác của thầy tế lễ: được nhận từ con người; do con người chỉ định trong những điều liên quan đến Đức Chúa Trời; họ là những người trung gian hay trung bảo giữa con dân Y-sơ-ra-ên và Đức Chúa Trời; họ dâng sinh tế bằng thú vật, tặng phẩm và của lễ từ con người và dâng chúng

cho Chúa; thương xót, hiểu biết và cảm thông vì họ cũng có những sự yếu đuối; họ dâng của lễ trước hết cho chính mình rồi đến cho dân sự; được chọn lựa từ thiên thượng.

- 5:5-11 Những đặc tính của chức tế lễ của Đấng Christ: được chọn lựa từ Thiên thượng (so sánh với chức tế lễ của dòng A-rôn- chỉ là những người được sanh theo gia tộc của A-rôn thì có thể trở thành thầy tế lễ. Đấng Christ không thuộc dòng A-rôn nhưng tuyên bố chính mình là dòng giống của Đức Chúa Trời. Thi thiên 27 - Con độc sanh yêu dấu của Đức Chúa Trời, không thuộc dòng giống của A-rôn hay Lê-vi nhưng thuộc Ban Mên-chi-xê-đéc), dâng Lời cầu nguyện và nài xin với sự kêu la mãnh liệt cùng nước mắt. Mặc dù là con Ngài cũng học vâng lời trong những điều Ngài chịu khổ.

- 5:9 Chính dù trong nhiều sự chịu khổ Chúa Giê-su chịu, Ngài đã trở thành tác giả của sự cứu rỗi đời đời cho những kẻ vâng lời Ngài... Ngài đã được chuẩn bị cách hoàn hảo và hoàn toàn cho công tác này.

- 5:10-11 Mên-chi-xê-đéc - Tác giả muốn chia sẻ thêm về Mên-chi-xê-đéc nhưng vì sự chậm nghe nên tác giả không thể làm. Rồi tác giả trình bày sự cảnh báo thứ 3 cho những tín đồ.

## **H. Lời cảnh báo thứ ba-tĩnh thức về sự lười biếng và bội đạo 5:11-6:20**

Sự uể oải = lười nhác, thụ động, cứng lòng. Châm ngôn 18:9, Ma-thi-ơ 25:26, Rô-ma 12:11, Hê-bơ-rơ 6:12

Sự bội đạo = sự từ bỏ và không nhìn nhận đức tin tôn giáo, một sự từ chối dứt khoát, công khai và hoàn toàn và từ bỏ mọi nguyên tắc của Cơ đốc giáo và trở lại tôn giáo cũ như Do thái giáo hay ngoại giáo, từ bỏ, khước từ.

- 5:11-14 Nhóm những tín hữu này được dạy dỗ nhiều trong quá khứ (xem C.12: lại) nhưng họ đã trở nên chậm hiểu. Ma-thi-ơ 4:4- mỗi lời tiếp tới - thì hiện tại - Ngài là tiếng của Chúa (Ê-sai 50:4 & Thi thiên 40:6) - mở tai để nghe. Họ đáng lẽ đã làm thầy - có khả năng, dạy dỗ người khác.

Lại – Chỉ ra rằng họ đã nhận được trước những nguyên tắc này.

Những nguyên tắc ban đầu của lời Đức Chúa Trời – những điều cơ bản, nền tảng, nền móng. Sữa = thực phẩm của trẻ thơ – dễ tiêu hóa, không cần phải nhai. Có thể nuôi sống đứa trẻ - nền tảng của lời Đức Chúa Trời. 1 Cor 3:1 Phao lô quả trách hội thánh hãy còn là trẻ con.

Thức ăn đặc (KJV thịt) = thực phẩm cho người lớn, cần phải nhai, cần thời gian để tiêu hóa – cần cho sự tăng trưởng khỏe mạnh. Người lớn không thể khỏe mạnh nếu sống chỉ bằng sữa. Cứng/đặc = dinh dưỡng (Hy lạp)

Tâm tư phân biệt điều thiện và ác - Những tín hữu người Hê-bơ-rơ này không phân biệt nhiều. Họ bị dao động và thực sự ở trong hiểm họa trôi lạc khỏi đức tin nơi Đấng Christ. Thức ăn cứng - sự hiểu biết đầy trọn về Lời Đức Chúa Trời - cần thiết để có thể phân biệt.

- 6:1-3 - Vì vậy - vì có những điều này ... chúng ta hãy tiến tới sự trọn lành - thật cứng hơn, đời sống thánh khiết hơn ... Không nên lập lại nên nữa;

i. Ăn năn khỏi những công việc chết. Ăn năn = đổi ý. Một điều về bề ngoài. Quay khỏi và đi theo hướng ngược lại. Công vụ 2:37-40. Phi-e-rơ đặt ra một khuôn mẫu. (Công 17:30). Đức Chúa Trời truyền lệnh con người ăn năn – không là một điều thêm vào có chọn lựa. Sự ăn năn thật liên quan đến sự buồn rầu thánh về tội lỗi (2 Cor 7:10); xưng tội (Thi thiên 32:5, 1 Giăng 1:9); sẵn lòng từ bỏ tội lỗi (Châm ngôn 28:13); ghét tội (2 Các vua 22:19, Hê-bơ-rơ 1:9); có thể liên quan đến sự hoàn lại (phục hồi) (Lu-ca 19:8, Lê-vi ký 6:1-7).

Ăn năn không phải là: chỉ buồn rầu (Ê-sau - Sáng 27:38, Hê-bơ-rơ 12:16-17. Người nhà giàu trong âm phủ - Lu-ca 16:19-31); trở nên ý thức về tội lỗi trong đời sống chúng ta (Pha-ra-ôn- Xuất 10:16, Vua Sau-lơ – 1 Sam 15:24-30, 26:21 = cả hai nhìn nhận rằng đã phạm tội, nhưng không ăn năn; tôn giáo. Có nhiều người thường đi nhà thờ nhưng chưa từng ăn năn (người Pha-ri-si, Lu-ca 3:7-9). Người con trai hoang đàng cho chúng ta một thí dụ tốt về sự ăn năn (Lu-ca 15:11-32): anh nhận thức tình cảnh mình c.17, anh quyết định trở về cùng cha c.18, anh hành động theo quyết định đó - quay lại và trở về c.20.

ii. Đức tin đến Đức Chúa Trời, lưu ý: ăn năn khỏi và đức tin đến ... đi cùng nhau. Một phần cần thiết của đời sống Cơ đốc của chúng ta niềm tin vững chắc vào sự hiện hữu của Đức Chúa Trời; về sự cứu rỗi qua Chúa Giê-su Christ; một sự tin cậy nơi Lời Ngài, nhưng cũng là một sự tin cậy trong lòng chúng ta. Ma quỷ tin và run sợ (Gia-cơ 2:19), nhưng đây không phải là đức tin đến Đức Chúa Trời. (Rô-ma 10:9-10) - Đức tin được diễn đạt ra miệng. Mác 16:16 – một người không thể ném biết sự cứu rỗi mà không có đức tin (Ê-phê-sô 2:8) - đức tin là một tặng phẩm của Đức Chúa Trời. Công vụ 16:30 - Tôi phải làm gì để được cứu? Tin! (Giăng 6:28-29). Chúng tôi phải làm gì để làm công việc của Đức Chúa Trời ? Chúa Giê-su đáp lời... “Đây là công việc của chúng ta đó là các ngươi tin ...”

iii. Giáo lý báp-têm

A. Báp têm nước - một hành động vâng lời (Ma-thi-ơ 28:18- 20, Công vụ 2:37-40). Biểu tượng của sự chết, chôn và sống lại. Chúng ta chết cuộc đời cũ - từ bỏ tội lỗi quá khứ và sống lại cuộc đời mới trong Ngài và cho Ngài; biểu tượng bước ra khỏi quyền lực của tội lỗi; một dấu hiệu kết ước.

B. Báp têm Thánh Linh - Lời hứa của Cha (Lu-ca 24:49). Đấng Yên Ủi - sự chuyển giao ân tứ Thánh Linh; quyền năng, uy quyền trong sự cầu nguyện và chức vụ.

iv. Sự đặt tay - chuyển giao phước hạnh (Ma-thi-ơ 19:13-15); sứ mạng phục vụ (Công vụ 13:2-4); Chuyển giao ân tứ và khả năng (1 Ti-mô-thê 4:14, 2 Ti-mô-thê 2:6); chữa lành và phép lạ (Công vụ 3:7); Báp têm Thánh Linh (Công vụ 8:14-18, 9:12,17-19, 19:6)

v. Sự sống lại của kẻ chết. Chúa Giê-su chết trên thập tự giá và sự phục sinh Ngài xác nhận: Ngài là Con Đức Chúa Trời (Rô-ma 1:4); sự chết đã bị đánh bại (Rô-ma 6:9); Ngài đã cai trị trên mọi tạo vật (Ê-phê-sô 1:20-23); những kẻ tin được xưng công bình (Rô-ma 4:25); Nếu Đấng Christ không sống lại, đức tin và sự giảng dạy của chúng ta trống rỗng (1 Cor 15:14); cơ sở của sự cứu rỗi chúng ta (Rô-ma 10:9-10) - điểm tập chú trong sự giảng dạy của các sứ đồ, chúng ta cũng nên biết về sự phục sinh (1 Cor 15:51-57)

vi. Sự phán xét đời đời - Sự phán xét = đi đến tòa để được phán xét bằng luật và bị định tội theo đó. Hậu quả của sự phán xét sẽ tiếp tục mãi. Mọi người sẽ bị phán xét và số phận đời đời của họ sẽ được định: những người công bình sẽ được sự sống đời đời, những kẻ tin sẽ đứng trước Ngai phán xét của Đấng Christ (Rô-ma 14:10, 2 Cor 5:10); Điều này sẽ xảy ra khi Chúa Giê-su trở lại (1 Cor 4:5); sự phán xét này là cho sự ban thưởng chứ KHÔNG cho tội lỗi của chúng ta – chỉ có những tội không xưng nhận và từ bỏ thì sẽ bị phán xét (1 Ti-mô-thê 5:24). Mọi tội sẽ bị định và sẽ bị trừng phạt đời đời: những kẻ không tin sẽ bị phán xét, những thiên sứ sa ngã sẽ bị phán xét, sự phán xét của Đức Chúa Trời là hoàn toàn không tây vị (Rô-ma 2:11).

- 6:3 Ví bằng Đức Chúa Trời cho phép thì chúng ta sẽ làm điều đó – Để đến sự trọn lành. c.1 đòi hỏi hai điều: sự vâng lời của chúng ta và ân điển của Đức Chúa Trời - một sự lệ thuộc vào Ngài. Tác giả bao gồm cả chính mình trong sự phụ thuộc Đức Chúa Trời này.

- 6:4-6 Một sự cảnh báo mạnh mẽ liên quan đến những người quay bỏ (bội đạo nghĩa là từ bỏ đức tin). Họ đã được:

- i. Soi sáng (được mở mắt hiểu biết)
- ii. Ném lấy tặng phẩm của Thiên đàng (có sự hiểu biết điều thuộc về Thiên đàng)
- iii. Dự phần về Thánh Linh (sự cứu rỗi và báp têm Thánh Linh)
- iv. Ném biết Lời của Đức Chúa Trời (ăn bánh sự sống)



v. ...và quyền năng của đời hầu đến (kinh nghiệm sự siêu nhiên). Có một chỗ không tìm thấy sự ăn năn như trong trường hợp của Giu-đa và Ê-sau (so sánh 1 Ti-mô-thê 1:13-14 - sự ngu dốt (2 Phi-e-rơ 2:20-22) - mắc phải vào và suy phục nữa). Lại đóng đinh con Đức Chúa Trời.

- 6:7 Mô tả về sự không kết quả: đất - lòng; mưa - Thánh Linh, người vun trồng (nông dân) - những người hầu việc Phúc âm là người gieo Lời; rau cỏ - trái Thánh Linh; gai góc và chà chuôm - công việc của xác thịt. Giảng 15 chỉ về Cơ đốc nhân chứ không phải về người không tin.

- 6:9-12 Hỡi những kẻ yêu dấu... Tác giả tại đây đang khích lệ độc giả; thật ra những việc lành dù nhỏ cỡ nào cũng được Chúa biết đến và Ngài sẽ ban thưởng.

...trông cây cho đến cuối cùng... đừng bỏ cuộc (Ê-phê-sô 4:10, nhiều môn đồ - Giảng 6: 66)

Trễ nải = chuyển động chậm, lười biếng, thụ động, không quan tâm, không thú vị gì, lười nhác, chán chường

Bắt chước những kẻ = 1 Tê 1:6, 1 Phi-e-rơ 3:13 Lưu ý: có một sự khác biệt giữa “bước theo” [bắt chước] và “được nhìn thấy là làm mọi điều đúng” và vì vậy tìm sự chấp thuận của con người. (1 Cor 11:1)

Hưởng được lời hứa - có một lời hứa không có nghĩa là giống như đã sở hữu lời hứa đó. Một cái là có khả năng, cái kia là sự ứng nghiệm.

- 6:13-20 – Áp-ra-ham là cha của người trung tín (Ga-la-ti 3:7, 29). Thư Hê-bơ-rơ chủ yếu là sự bảo đảm cho độc giả con đường tốt hơn - sự trung tín và giữ lấy quyền năng của Đức Chúa Trời. Tác giả lại đưa ra những lý do cho một sự bảo đảm mạnh mẽ: hai điều không thể thay đổi của người Hê-bơ-rơ: một là lời hứa và hai là lời thề. Tít đoạn 1 nói “Đức Chúa Trời không thể nói dối” vì vậy chúng ta biết rằng lời hứa của Ngài không thể thay đổi được. Vì vậy, vì Ngài không thể chi đáng nào lớn hơn, nên đã chỉ chính mình mà thề cùng Áp-ra-ham.

Trốn đến nơi ẩn náu mà cảm lấy sự trông cậy - ẩn náu- chỉ về những thành ẩn náu cổ xưa để người ta trốn vào bởi sợ ý giết chết người lân cận mình. (Dân số ký 35:32)

Giữ lấy sự trông cậy – chỉ về việc chạy vào đền thờ và nắm lấy sừng của bàn thờ cho được an toàn như trong trường hợp của A-đô-ni-gia (1 Các vua 1:50)

Cái neo của linh hồn - tiếp theo ý tưởng về một con tàu trôi dạt. Chiếc neo cầm giữ con tàu vững vàng, thậm chí chính con tàu có thể bị chòng chành do sóng gió.

Chiếc neo của linh hồn là hy vọng của chúng ta để bước vào cái màn - nơi mà thầy tế lễ cả của chúng ta là Chúa Giê-su Christ đã bước vào. Ngài là người đi trước, nghĩa là đi trước để chúng ta có thể theo đó và cùng bước vào.

## I. Đấng Christ siêu việt hơn trong chức tế lễ của Ngài 7:1-28

Thầy tế lễ theo ban Mên-chi-xê-đéc

Ai là Mên chi xê đéc? Ông là hình tượng tuyệt vời về Đấng Christ. Tại sao chức tế lễ theo ban Mên-chi-xê-đéc là quan trọng? Vì đó chính là khuôn mẫu chức tế lễ của Tân ước.

Ba phần kinh thánh chỉ về Mên-chi-xê-đéc:

- Sáng 14:17-20 chúc phước cho Áp-ra-ham và nhận phần mười của Áp-ra-ham
- Thi thiên 110:4 - nói trước về Đấng Christ sẽ là thầy tế lễ đời đời theo ban Mên-chi-xê-đéc
- Hê-bơ-rơ 6:20-7:28 - là phần mà những câu kinh thánh trên được giải thích, mở rộng và ứng dụng
- 7:3 Người không cha không mẹ, không gia phả, không có ngày đầu mới sanh cũng không có ngày rốt qua đời, như vậy là giống Con Đức Chúa Trời - Mên-chi-xê-đéc này làm thầy tế lễ đời đời vô cùng.(Amp) Hy lạp = cha mẹ không biết.
- 7:7 Không có gì cãi được = không có bất kỳ nghi ngờ nào... chính người thấp hơn được người lớn hơn chúc phước cho.
- 7:9-10 Còn ở trong lòng - theo nghĩa đen nghĩa là trong thân thể của tổ tiên ông. So sánh Rô-ma 5:12-14. Nhân loại ở trong A-đam khi ông phạm tội. Vì vậy, chúng ta dự phần trong tội lỗi đó đem đến kết quả là sự chết. Khi Áp-ra-ham dâng phần mười và được người cao trọng hơn là Mên-chi-xê-đéc chúc phước, thì dòng dõi của ông cũng được như vậy, và trong chính thí dụ này nghĩa là Lê-vi là thầy tế lễ.

Nhu cầu của chức tế lễ mới.

- 7:11 Sự trọn vẹn - Thi thiên 110:4 - Kinh thánh tuyên bố cần có chức tế lễ theo ban khác (và để hoàn thành mục đích của Đức Chúa Trời), vì vậy ám chỉ

là chức tế lễ hiện có vẫn còn thiếu kém. Chức đó không thể đem người ta đến sự trọn vẹn.

- 7:12-19 Theo lời tiên tri này thì có một chức tế lễ mới, nên đòi hỏi một giao ước mới - một hy vọng tốt hơn mà bởi đó chúng ta được kéo đến gần Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời muốn dân sự của Ngài đến gần Ngài cũng như Ngài muốn đến gần họ. Đền tạm của Môi-se - khiến Chúa ngự giữa dân sự Ngài, tuy nhiên Ngài phân cách với họ bởi bức màn. Cửa lễ duy nhất đủ lớn để tước bỏ bức màn đó là Con (Ma-thi-ơ.27:51, Mác 5:38, Lu-ca 23:45 - từ trên xuống dưới - từ trời xuống đất).

- 7:20-22 Thêm vào với những lý do khác được đưa ra chỉ ra tính siêu việt của Đấng Christ là thầy tế lễ là Ngài được lập làm thầy tế lễ bằng một lời thề của Đức Chúa Trời. Một lời thề là một Lời hứa hay sự bảo đảm, vì vậy lời thề tượng trưng một lời hứa là sẽ có một giao ước mới với một chức tế lễ mới. Điều này không xảy ra cho những thầy tế lễ theo ban thứ Lê-vi. Vì Lời thề này mà Chúa Giê-su đã trở thành một người bảo lãnh (là người bảo đảm mọi sự về điều Ngài là ai và có gì để cho biết điều được hứa chắc sẽ được ứng nghiệm)

Điều "được hứa" là "một giao ước tốt hơn" - Giao ước mới)

- 7:23-27 Những thầy tế lễ trong giao ước cũ chấm dứt tế lễ khi họ chết. Vì Chúa Giê-su tiếp tục đời đời cầu thay cho chúng ta, nên chúng ta có thể đạt đến sự trọn vẹn. Ngài cứu chúng ta hoàn toàn - điều này không có nghĩa chỉ là "đời đời" - nhưng Ngài có quyền cứu con người để sự cứu rỗi của họ sẽ được "hoàn tất" (1 Sa-mu-ên 2:8). Vì Ngài không chết - công tác này sẽ không bị bỏ dở. Ngài là : Thánh - không chỉ có nghĩa là "công bình bề ngoài" nhưng là sự tinh sạch trong lòng.

Vô hại - Ngài là người duy nhất sống trên đất có thể nói, trong mọi ý nghĩa, là không hề làm điều gì sai quấy với người khác. Không ô uế - bởi tội lỗi, hay bất kỳ những ước muốn sai trật nào. Ngài không bị ô uế bởi bất kỳ sự vô luân, gian ác; không chân thật, bất pháp hay tội lỗi nào. Biệt riêng khỏi kẻ có tội - Chúng ta biết Chúa Giê-su đã từng liên đới với tội nhân (Ma-thi-ơ 9:11, 11:19). Tuy nhiên Ngài không hề dự phần trong tội lỗi của họ. Được cất lên cao hơn các tầng trời – ngồi bên hữu – Ê-phê-sô 1:20-21; Phi-líp 2:9.

- 7:27-28 Để thầy tế lễ cả dân của lễ cho con người, thì người trước hết phải dâng của lễ cho chính tội mình, của lễ này là một nghi lễ giúp cho thầy tế lễ được xem là sạch. Người được tinh sạch theo nghi lễ nhưng không được thay đổi bên trong - người vẫn như cũ. Tuy nhiên Chúa Giê-su, không hề có tội -

Ngài không cần nghi lễ nào khiến Ngài được sạch, Ngài đã tinh sạch và vì vậy của lễ của Ngài là đời đời vô cùng.

- 7:28 nói rằng Lời thề đến sau luật pháp! Lời thề được viết trong Thi thiên 110 : 4/ - 900 năm sau sự xuất hiện của Mên-chi-xê-đéc và 400 năm sau khi Luật pháp được ban cho và có sự hướng dẫn cho chức tế lễ Lê-vi. Vì vậy, đó chính là lời sau cùng của Đức Chúa Trời và không thể thay thế được hay là sự thay thế cho những chỉ dẫn trước đó. Sẽ không còn dòng tế lễ nào và mọi chức tế lễ khác đều đã lỗi thời.

Không có thầy tế lễ nào trong giao ước mới (Tân ước) mà chỉ có chức tế lễ của mọi kẻ tin.

Về lịch sử	Những hình tượng của Đấng Christ
Mên-chi-xê-đéc = vua công bình Tiếng Hê-bơ-rơ – Malkiy-Tsedeq – hai từ vua và công bình	Vua công bình
Vua Sa-lem (tên cổ của Giê-su-sa-lem) Sa-lem	Ông hoàng bình an
Thầy tế lễ của Đức Chúa Trời chí cao	Thầy tế lễ cả
Đem bánh và rượu và chúc phước những người dưng sĩ	Bánh sự sống Đấng ban cho Thánh Linh (rượu)
Lớn hơn Áp-ra-ham – vì Mên-chi-xê-đéc chúc phước Áp-ra-ham và nộp phần mười cho ông	Lớn hơn các tiên tri, thiên sứ, Môi-se, A-rôn và Áp-ra-ham
Không cha không mẹ (tiếng Hy Lạp = cha mẹ không biết), về tự nhiên - Mên-chi-xê-đéc có cha mẹ. Ông được sanh ra và chết.  Trong chức vụ thuộc linh (được chỉ định chứ không được thừa hưởng)- gia phả của ông không được kể đến và chức tế lễ của ông đã không có ngày khởi đầu hay kết thúc	Về tự nhiên - là con của loài người, Chúa Giê-su có cha mẹ trên đất. Có ngày sinh và chết (Bết-lê-hem và Gô-gô-tha)  Trong chức vụ của Ngài như Thầy tế lễ và Vua – Ngài không có ngày khởi đầu và kết thúc

Không có ngày khởi đầu - chức vụ của ông là thầy tế lễ và là vua đã không được tính theo ngày sinh của ông	Không có ngày khởi đầu (từ trước vô cùng) Ê-sai 57:15a Ở nơi đời đời vô cùng
Không có gia phả - dòng dõi của ông đã không được tính là chức vụ tế lễ hay là vua khi được sinh ra.	Đấng Christ được Cha chỉ định Hê-bơ-rơ 5:5
Không có ngày kết thúc (cho chức vụ của ông). Chức tế lễ của ông được kéo dài đến đời đời. Vai trò tế lễ theo ban thứ A-rôn (kết thúc khi người qua đời)	Không có ngày kết thúc (Ngài hằng sống Hê-bơ-rơ 7:25) Chức tế lễ của Ngài không hề kết thúc
Không là Người Lê-vi - tổ tiên không được biết đến	Không là người Lê-vi nhưng thuộc chi phái Giu-đa
Giống như	Con Đức Chúa Trời

### Những Vua và Thầy Tế lễ

Giao ước cũ	Giao ước mới
Những thành viên của Chức tế lễ chỉ từ một gia tộc của A-rôn (người Lê-vi) Các Vua chỉ từ một gia tộc của dòng Giu-đa	Hai chức vụ được nối với nhau
Kế hoạch nguyên thủy của Đức Chúa Trời cho Y-sơ-ra-ên là nước của các vua và thầy tế lễ. Xuất 19:6. Y-sơ-ra-ên bỏ vàng Môi-se đã đưa ra một thách thức: Ai là người đứng về phía Chúa? Chỉ có chi phái Lê-vi đáp ứng	Y-sơ-ra-ên mới của Đức Chúa Trời - hội thánh là một nước của vua và thầy tế lễ  1 Phi-e-rơ 2:9-Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, chức thầy tế lễ nhà vua, là quốc gia thánh
Đức Chúa Trời đã chỉ định là chức tế lễ này được lấy từ quốc gia này và được ban cho người Lê-vi (Xuất 32, Dân 3:12,41,45, Phục 33:8-11)	Khải 1:6 - đã khiến chúng ta nên nước và thầy tế lễ cho Đức Chúa Trời là Cha Ngài  Chúng ta được gọi là vua và thầy tế lễ trong đời này và suốt cõi đời đời

<p>Người Lê-vi (thầy tế lễ) thu thập phần mười từ dân sự (hậu tự của Áp-ra-ham)</p> <p>Nhưng, Mên-chi-xê-đéc thu thập phần mười từ chính cha của người Y-sơ-ra-ên là Áp-ra-ham</p>	<p>Ma-la-chi 3:8; 2.Cor 9:7 Mỗi người nên tùy lòng mình đã định mà quyên ra; không phải phàn nàn hay là vì ép uổng; vì Đức Chúa Trời yêu kẻ dâng của cách vui lòng</p>
--	--

## J. Sự siêu việt của Giao ước Đấng Christ - 8:1-13

### a. Một giao ước tốt hơn - 8:1-6

Tác giả đã xác định về chức tế lễ của A-rôn đã bị bỏ và chức tế lễ mới được thiết lập. Dĩ nhiên điều này nghĩa là phải có một sự thay đổi mới của luật pháp (7:12). Vì vậy, trong chương này ông đã lược giản luật pháp mới là gì?

- 8:1-2 Tuy nhiên, trước hết, tác giả đã tóm lược: chúng ta (những người bước theo Đấng Christ) có một thầy tế lễ cả cũng như người trong thời luật pháp có một thầy tế lễ cả. Thầy tế lễ cả của chúng ta đang ngồi bên tay hữu của Đấng Uy Nghiêm trong các nơi trên trời; Ngài không ngự ở đền thờ được trau chuốt bởi tay con người hay là ở trong Đền tạm trong đồng vắng, nhưng thay vào đó Ngài là người phục vụ trong nơi Thánh thật sự do Chúa làm chứ không do tay người,

- 8:3 Mục đích của chức tế lễ là dâng của lễ, vì vậy Thầy tế lễ cả của chúng ta cũng vậy

- 8:4 Trong trường hợp đền thờ vẫn còn hoạt động -Những thầy tế lễ vẫn còn dâng lễ vật theo luật pháp.

- 8:5 Đền thờ và những của lễ này chỉ là sự sao chép hay là hình bóng của điều thật. Xuất 25:40 - Chỉ về Núi Si-nai nơi Môi-se nhận lãnh sự chỉ dẫn liên quan đến đền tạm và mọi điều trong đó. Những điều do tay người làm nên này cho chúng ta sự hiểu về những Lễ thật trên trời.

- 8:6 Là câu chìa khóa của đoạn 8. Đấng Christ là Đấng Trung bảo cho một giao ước tốt hơn và được thiết lập trên một lời hứa tốt hơn. Đấng Trung bảo = là người làm việc cho đôi phía trong một cuộc tranh luận nhằm nó lực đem họ đến sự đồng ý nhau. Đây là một giao ước tốt hơn cái cũ vì nó có khả năng đem con người đến sự hoàn hảo là điều mà giao ước cũ không thể làm được.

### b. Một Giao ước mới - 8:7-13

Với tư cách là Đấng Trung bảo, Chúa Giê-su khiến cho giao ước mới có sẵn và áp dụng nó cho dân sự là những người yêu Ngài.

- 8:7 Luật pháp không thể hoàn thành ước muốn của Đức Chúa Trời. Rô-ma 8:3

Giao ước mới cho rằng Con sẽ làm mới dân sự Ngài và cho họ lòng mới theo lời hứa của Ê-xê-chi-ên 36:26 và cũng cho họ quyền năng trở thành con cái Đức Chúa Trời. Giăng 1:12-13.

- 8:8-12 Giê-rê-mi đã viết về giao ước này (Giê-rê-mi 31:31-34) - Thật rõ ràng là giao ước mới thì không theo giao ước cũ. Xuất 19:5-6

- 8:13 Chúng ta xem trong Hê-bơ-rơ 7:12, rằng khi chức tế lễ được thay đổi thì cũng có sự thay đổi trong luật pháp. Thầy tế lễ hành xử trên nền tảng luật của Môi-se. Chúa Giê-su vận hành trên nền tảng ân điển của Đức Chúa Trời. Bị bỏ và cũ đi và sẵn sàng biến mất... Điều này xảy ra vào năm 70 SCN khi người La mã hủy phá đền thờ hoàn toàn và bỏ đi mọi của lễ và nghi lễ theo luật pháp.

### **K. Sự siêu việt của của lễ của Đấng Christ – Huyết của Ngài vượt trội hơn huyết của thú vật 9:1-28**

Kinh luật không khiến cho điều gì trở nên hoàn hảo nhưng đã đem đến một hy vọng tốt hơn. Bởi điều này chúng ta có thể được kéo đến gần Đức Chúa Trời. Hy vọng tốt hơn này và việc đến sự trọn lành là khả thi vì chức vụ tế lễ cả của Đấng Christ và giờ đây tác giả giải thích điều này.

- 9:1-5 Nơi Thánh trên đất thật ra là Đền tạm của Môi-se, chi tiết chính xác về điều này được Môi-se nói đến trong Xuất 25:10-40. Đây là hình bóng của đền thờ trên trời.

	ĐỀN THỜ	
	HÀNH LANG	
NHỮNG VẬT DỤNG	MỤC ĐÍCH	Hình ảnh tân ước
Bàn thờ của lễ thiêu (nơi những thú vật được dâng làm của lễ) Bốn sừng, mỗi sừng một góc	1. Sự tha thứ và chấp nhận của Đức Chúa Trời bởi của lễ có sự đổ huyết 2. Sự an toàn	1. Sự cứu rỗi – do sự đổ huyết của Chúa Jesus 2. Quyền năng của phép Báp têm Thánh Linh
Chậu rửa bằng đồng (Được làm từ những tấm gương) (Đầy nước)	1. Phản chiếu và tự xem xét 2. Sự rửa sạch nghi lễ	1. Lời Đức Chúa Trời 2. Báp têm nước

	Nơi thánh	
<p>1. Chân đèn được làm bằng vàng ròng</p> <p>a. Bảy ngọn đèn (sự sáng)</p>	<p>Vàng=Thần tánh – ĐCT</p> <p>Dầu đốt – dầu olive tinh ròng – tượng trưng cho Thánh Linh</p>	<p>Bảy Thần Linh của Chúa</p> <p>i. Thần linh của Chúa (xức dầu để giảng)</p> <p>ii. Linh khôn ngoan</p> <p>iii. Linh hiểu biết</p> <p>iv. Linh mưu luận</p> <p>v. Linh mạnh sức</p> <p>vi. Linh hiểu biết</p> <p>vii. Linh kính sợ Chúa</p>
<p>2. Bàn bánh trần khiết</p>	<p>Mười hai ổ bánh (không men), tượng trưng cho một cửa lễ của 12 chi phái – luôn luôn ở trước</p>	<p>i. Chúa Giê-su Christ, bánh sự sống</p> <p>ii. Ngôi lời trở nên xác thịt ở giữa chúng ta – một sự khải thị sâu xa hơn và sự hiểu biết lời của Đức Chúa Trời</p>
<p>3. Bàn thờ xông hương bằng vàng</p>	<p>Được dùng để đốt những hương đặc biệt như một cửa lễ cho Chúa. Tượng trưng sự tiếp cận của con người đến cùng Đức Chúa Trời chí thánh</p>	<p>Cầu nguyện, ngợi khen và thờ phượng</p>
	Nơi chí thánh	
<p>1. Hòm giao ước (được gọi là như vậy vì trong đó có hai bản đá của giao ước Luật pháp được chính tay Đức Chúa Trời viết nên)</p> <p>a. Một bình vàng đựng mana</p>	<p>a. Ghi nhớ về sự chu cấp thiên thượng của Đức Chúa Trời</p> <p>b. Ghi nhớ về phép lạ liên quan đến uy quyền của sự kêu gọi trong chức tế lễ của A-rôn</p> <p>c. Giao ước giữa Đức</p>	<p>a. Những lễ thật kín giấu của lời Chúa</p> <p>b. Quyền năng và uy quyền phục sinh</p> <p>c. Luật của Đức Chúa Trời được viết vào lòng của chúng ta.</p>



b. Cây gậy trở hoa của A-rôn. c. Những bản đá giao ước.	Chúa Trời và dân sự của Ngài.	
2. Ngôi thi ân i. Trên ngôi là sự vinh hiển Shekinah của Đức Chúa Trời ii. Được che phủ bằng vàng ròng iii. Hai Chêrubim xòe cánh che phủ	Sự hiện diện thật sự của Đức Chúa Trời	Sự thương xót là sự chọn lựa của Đức Chúa Trời  Bức màn phân cách đã bị xé, con đường được rộng mở hiện nay cho chúng ta có được sự hiện diện của chính Đức Chúa Trời trong tâm lòng chúng ta

- 9:6-10 Sự phục vụ trên đất của đền tạm trên đất. Những thầy tế lễ được phép vào nơi Thánh bất cứ lúc nào. Phước hạnh và sự cung ứng của Nơi Thánh sẵn có cho những người ở dưới Giao ước cũ. Con đường vào nơi Chí Thánh chưa được mở ra (Amp). Nơi Chí Thánh chỉ được phép vào một lần mỗi năm, khi thầy tế lễ cả - hình bóng của một Đấng khác là người một ngày nào đó sẽ đi vào trong và mở đường cho. Thầy tế lễ cả bước vào bằng Huyết cho chính tội lỗi của mình cũng như của dân sự. Đây chỉ là hình bóng. Dân sự không được thay đổi – họ chưa đi đến Đấng Duy nhất hoàn hảo để sự không hoàn hảo của họ được che đậy.

Kỳ hoán cải trong câu 19 nghĩa là “đặt mọi vật đúng chỗ”. Những thầy tế lễ phục vụ dưới giao ước cũ cho dân sự tẩy sạch theo nghi lễ trước Đức Chúa Trời Chí Thánh cho đến một ngày tốt hơn. Ngày đó đến trong Đấng Christ. Bức màn được xé chết tại sự chết của Ngài tượng trưng cho sự cuối cùng của hệ thống cũ.

- 9:11-15 Thầy tế lễ cả của Đền tạm hoàn hảo – không làm bởi tay người – là đền tạm trên trời.

Người Do Thái dâng thầy tế lễ gồm có sự rưới huyết súc vật

Vào ngày Đại lễ chuộc tội, Thầy tế lễ đem huyết của bò con (bò tơ thiến) là của lễ cho tội lỗi của chính mình (Lê-vi-ký 16:3,11) và huyết của dê đực như của lễ chuộc tội cho người khác (Lê-vi-ký 16:3,15) cùng với ông vào trong nơi Chí Thánh. Tại đó ông rưới huyết đó trên Nắp Thi Ân.

## Sự khác nhau của các lễ

Thầy tế lễ cả	Chúa Giê-su, thầy tế lễ thượng phẩm của chúng ta
Của lễ dân cho tội lỗi của cả ông và người khác	Của lễ là chỉ cho người khác
Huyết được dâng là huyết thú vật	Huyết được Chúa Jesus dâng là Huyết của chính Ngài
Thầy tế lễ cả này bước vào nơi Chí Thánh trên đất	Chúa Giê-su bước vào nơi Chí Thánh trên trời Bức màn bị xé ra – Ngài đạt lấy sự cứu chuộc đời đời, nghĩa là sự cứu chuộc không có sự kết thúc. Sự hiện diện của Đức Chúa Trời là điều đạt được cho mọi người
Huyết và của lễ chỉ là hình tượng: tội lỗi chỉ được che đậy mang tính hình bóng. Lòng con người thì vẫn y nguyên	Huyết và của lễ, nhờ bản chất của Huyết và của lễ đó, có thể tha thứ và tẩy sạch mọi tội lỗi. Sự cứu rỗi lập tức và hoàn toàn.

- 9:15 Hiện nay tác giả đang cho chúng ta biết là có những lý do được liệt kê ở trên khiến có một của lễ chuộc tội có hiệu lực và quyền năng siêu việt không những chỉ tha thứ, và tẩy sạch tội nhưng còn cung ứng một sự bình an và sự cứu rỗi bảo đảm, Đấng Christ là Đấng Trung Bảo giữa Đức Chúa Trời và loài người về giao ước mới mà Ngài đã thực hiện

- 9:16-22 Khi một người thực hiện một di chúc hay một giao ước thì nó sẽ không có hiệu lực cho đến khi người để lại di chúc qua đời. Cựu ước được lập nền tảng trên sự chết của các con vật.

19-22. Tân ước được lập nền tảng trên sự chết của Thầy tế lễ Cả vĩ đại của chúng ta là Chúa Giê-su Christ. Đức Chúa Trời muốn ban nhiều phước hạnh làm sản nghiệp cho chúng ta, nhưng chúng không thể có hiệu lực cho đến khi Con Ngài là Đấng Christ chết thì sản nghiệp đó mới được khai phóng cho chúng ta.

- 9:18-21 nhấn mạnh tầm quan trọng của sự đổ huyết không có sự chết và sự đổ huyết thì giao ước không có hiệu lực và sẽ không cần có lời hứa. Môi-se đã rưới Huyết lên mọi thứ: lên sách, dân sự, đền tạm và những vật dụng trong

đền tạm vì chúng thầy đều bị ô uế bởi tội lỗi - dân sự vì bản chất tội lỗi, những vật dụng vì bị tay người đụng vào nên bị ô uế. Đấng Christ đã “rưới huyết” trong nơi Chí thánh trong đền tạm trên trời. Bởi đức tin chúng ta “rưới Huyết” trong lòng chúng ta cùng dòng huyết đó (1 Phi-e-rơ 1:2)

- 9:22 Hầu hết mọi vật – Dân số ký 31:22-23 có một số điều tẩy sạch bằng lửa và nước. Dân 31:24, Lê-vi-ký 16: 26, 28 một số điều chỉ được tẩy sạch bằng nước mà thôi.

Không có sự đổ huyết thì không có sự tha tội. Mặc dù có một số điều được tẩy sạch bằng lửa và nước, nhưng khi liên quan đến sự tha tội thì tội không hề được tha ngoại trừ có sự đổ huyết. Một số sự không sạch hay ô nhiễm có thể được cất bỏ bằng nước và lửa, nhưng sự nhiễm tội chỉ có thể được cất bỏ nhờ Huyết mà thôi.

Chúng ta cần nhớ: Không có một tội nhân nào có hy vọng được tha tội ngoại trừ qua Huyết Chúa Giê-su; Nếu người ta từng được cứu thì họ phải sẵn lòng nương dựa vào ân huệ của Huyết đó; mọi người cùng một bình diện liên quan đến sự cứu rỗi vì mọi người được cứu trong cùng một phương cách. Công vụ 4:12, Cô-lô-se 1:14.

- 9:23-24 Những của lễ càng quý trọng hơn. Sự sao chép chỉ về đền tạm trên đất. Nếu những điều này được tinh sạch thì đền tạm trên trời cũng vậy (không bởi tay người làm nên). Tuy nhiên những vật trên trời với những của lễ tốt hơn những vật được dùng trên đất. Tại sao trên trời lại cần được thanh tẩy? Gióp 15:15, 25:5. Sự phản loạn ban đầu của Lu-ci-phe xảy ra trên trời (Ê-sai 14:13). Có tội lỗi trên trời và vì vậy thiên đàng đã bị vấy nhiễm bởi tội lỗi. Cũng xem trong Ê-xê-chi-ên 28:13-15, Khải huyền 12:3-4. Sự vấy nhiễm tội lỗi này cần được cất bỏ.

- 9:25-26 Trong thời gian của Ngài trên đất, Đấng Christ đã không vào nơi Chí thánh của Đền tạm Môi-se hay đền tạm Hê-rốt. Ngài bước vào đền tạm trên trời, một lần. Của lễ đó là toàn hảo, vì vậy không cần được lập lại. Sức mạnh trong điều đó là tội lỗi được tha thứ và thanh tẩy.

- 9:27 Con Người phải chết một lần rồi sẽ đối mặt với sự phán xét. Con người bị phán xét một lần. Quyết định là cuối cùng, sự chết, sự phán xét và sự chuộc tội không được lập lại nữa.

- 9:28 Vì cơ sự kiện con người chịu chết một lần và sau đó chịu phán xét, vì vậy Đấng Christ được dâng lên để những người tin Ngài sẽ không đến sự phán xét nhưng được tuyên bố vượt sự chết mà đến sự sống.

## L. Sự siêu việt của Con đường mới và sớ 10:1-20

- 10:1-10 Giờ đây tác giả tóm lược những lý do tại sao những của lễ của Giao ước cũ không hiệu quả.

+C.1-4 Luật pháp được ban cho như một hình bóng - một dàn ý thô thiển, chứ không là một sự sao chép hoàn hảo - về những điều tốt lành sẽ đến.

Luật pháp được dâng như một hình bóng không bao giờ khiến cho ai được trọn vẹn cả.

Nếu sự trọn vẹn đạt được qua những của lễ này và lương tâm họ được tẩy sạch thì có thể không cần lập lại những nghi lễ này từ năm này qua năm khác.

Những của lễ này không thể giải phóng họ khỏi sự vấy nhiễm của tội; họ sống trong ý thức liên tục về tình trạng tội lỗi và ký ức về nhiều thất bại của họ.

Súc vật là những tạo vật thấp kém. Cái chết của chúng không thể làm hoàn hảo con người sa ngã.

+C.5-10 - Điều mà tác giả vừa xác định là điều hoàn toàn kỳ lạ với điều người Do Thái tin. Ông lại dùng Cựu ước để hậu thuẫn điều ông vừa nói:

Được Thánh hóa nghĩa là được biệt riêng khỏi thế gian cho Đức Chúa Trời.

Nền tảng của sự Thánh hóa này là sự vâng lời của Đấng Christ.

Thi thiên 40:6-8 – Đức Chúa Trời không muốn của lễ bằng súc vật, Ngài muốn sự vâng lời 1 Sa-mu-ên 15:22, sự dâng của lễ là thân thể chúng ta Rô-ma 12:1 và Thi thiên 51:16-17 - là một tâm thần đau thương thống hối.

Một chức tế lễ mới được theo ban thứ Mên-chi-xê-đéc được thiết lập. Đấng Christ, thầy Tế Lễ thượng phẩm đã dâng thân thể của Ngài. Với tư cách là chức tế lễ theo ban thứ này, chúng ta phải dâng thân thể của chúng ta.

Trong 8:13 điều chi đã cũ đã già thì cần tiêu mất đi.

- 10:9 Điều này cho thấy rằng Ngài đã bỏ điều trước và lập điều sau.

- 10:11 Thì hiện tại trong câu này lại chỉ ra rằng của lễ đền thờ vẫn còn tiếp tục vào thời điểm khi thư tín này được viết nhưng điều có thể không bao giờ... Con người này (Giê-su) qua sự chết trên thập tự giá một lần đủ cả, điều này không thể lập lại và không cần lập lại vì điều đó đã đầy đủ cho tội lỗi của thế gian. Sự cứu chuộc trọn vẹn đã hoàn thành qua việc vâng lời thì Ngài ngồi xuống và không còn trở lại cho mục đích dâng của lễ chuộc tội nữa. Tất cả kẻ thù của Ngài đã hoàn toàn bị chế ngự. Cùng ý tưởng này được diễn tả trong 1Cor 15:25, qua việc nói rằng mọi kẻ thù của Ngài được đặt dưới chân Ngài. Bộ chân phong tục của những Người chiến thắng đặt chân mình trên có kẻ thù

là biểu tượng của sự chế phục. Giô-ên 10:24 và 2 Cor 10:6 - sau sự vâng lời của chúng ta là hoàn toàn rồi, thì chúng ta cũng có thể biết sự chiến thắng hoàn toàn kẻ thù của chúng ta.

- 10:14 Có nhiều lễ khác nhau, của lễ và hy sinh khác nhau trong luật của sách Lê-vi-ký. Có bảy loại của lễ hy sinh: chuộc tội, chuộc lỗi, bình an, vụ mùa, của lễ chay và bò cái tơ sắc đỏ. Mỗi của lễ cung ứng một nhu cầu cụ thể của con người. Một số thí dụ: Lễ vượt qua - Chúa Jesus trở thành Chiên con hy sinh cho sự cứu rỗi; Lễ Ngũ tuần - Chúa Giê-su chết và trở về cùng Cha, Giăng 16:7 - Đấng giúp đỡ đến - Báp têm Thánh Linh dành sẵn cho mọi người; của lễ Thù ân - Ngài là sự bình an của chúng ta; của lễ chuộc tội - Ngài trở thành tội lỗi cho con người và tất cả được kế thừa, 2 Cor 5:21. Chúng ta đã nhìn thấy tất cả những điều này chỉ là phác thảo về của lễ mà Đấng Christ sẽ thực hiện.

Nhờ dâng một của lễ, Ngài [Giê-su] làm cho... Tất cả những của lễ trên giờ đây đã được thế chỗ - chúng không còn được đòi hỏi nữa.

- 10:15-16 ...Ta sẽ để Luật pháp ta vào lòng chúng nó và ghi tạc nơi trí khôn... Giê-rê-mi 31:33; Đây không phải là sự xảy ra tự nhiên... Lưu ý năm bước trong Ê-xê-chi-ên 36:25-29,37 (và 11:19).

- 10:17-18 Sự bảo đảm rằng tội lỗi quá khứ của chúng ta không còn được nhớ đến nữa, vì vậy cũng không cần phải đòi hỏi thêm của lễ. Nếu Cơ đốc nhân phạm tội, họ phải tìm kiếm Đức Chúa Trời qua sự ăn năn, xin sự tha thứ và chỗ cần thiết là đặt sự việc đúng chỗ, biết sự bảo đảm của tội lỗi thật tha thứ và bỏ qua (quên) (Giê-rê-mi 31:34)

- 10:19-20 Bức màn là điều ngăn trở con người không bước vào chính sự hiện diện của Đức Chúa Trời. Về loại hình - xác thịt = con người tội lỗi. Chúa Giê-su đã đến trong xác thịt giống như xác thịt tội lỗi và khi Ngài chịu đóng đinh và phân xé thì bức màn của đền thờ cũng bị phân xé - từ trên xuống dưới - mở một con đường có thể vào nơi Chí Thánh. Đấng Christ qua việc duy trì tình trạng vô tội trong xác thịt đã mở đường cho những kẻ tin Ngài bước vào trong nơi Chí Thánh với lòng dạn dĩ và tin chắc – bên trong bức màn - vào trong mối thân mật với sự hiện diện của Đức Chúa Trời như họ thường mong ước. Con đường là mới và sống động không hề bị loại bỏ hay tàn phai.

Chúng ta có thể biết sự chiến thắng và kinh nghiệm được đóng đinh với Đấng Christ.

**M. Đời sống trong nơi Chí Thánh 10:21-25**

- 10:21 trên nhà Đức Chúa Trời = Hội thánh. Dưới giao ước cũ thì có một thầy tế lễ cả, thì trong giao ước mới cũng vậy. Nó được kể là một đặc ân cho dân sự, qua con đường của thầy tế lễ, có thể đi vào ngôi thương xót trong nơi Chí Thánh. Vì vậy hiện nay với một ý thức cao hơn chúng ta có thể đến cùng Đức Chúa Trời qua thầy Tế lễ Thượng phẩm của chúng ta.

- 10:22-25 Bồn phận của sự bước vào: một tấm lòng chân thật, mềm mại và lắng nghe; tấm lòng được rẫy sạch khỏi lương tâm xấu - là biết rằng tội lỗi mình đã được tha và quên bỏ - Giăng 15:3

Thân thể rửa bằng nước trong - được rửa sạch bằng lời Đức Chúa Trời - Ê-phê-sô 5:26. Khi vâng theo điều Ngài phán thì chúng ta được tẩy sạch

Giữ vững - không dao động - điều chúng ta tin. Vì Đấng hứa cùng chúng ta là thành tín - Vì ngài là Đấng Thành tín với chúng ta - chúng ta cũng nên giữ trung tín với Ngài. Hãy quan tâm lẫn nhau - điều này đem đến tình yêu và những công việc tốt lành - Chớ bỏ qua sự nhóm lại - cho mục đích thờ phượng chung. Thúc đẩy = khích lệ, khuyên giục, thôi thúc nhau. Anh em thấy Ngày ấy hầu gần chừng nào - Ngày Chúa trở lại.

**N. Lời khuyên cáo thứ tư - Nhận thức về tội cố ý và thói lui 10:26-39**

Sự khuyên cáo xa hơn nữa cho những nhóm kẻ tin này tất cả năm lời khuyên cáo này trong thư Hê-bơ-rơ (thực sự là cho những kẻ tin) lại làm sáng tỏ thêm về việc họ gần đến sự thói lui.

- 10:26-29 Tác giả đem họ trở lại luật mà họ biết rất rõ và nhắc họ rằng nếu ai đó trở thành một người bội đạo khỏi Đức Chúa Trời của Môi-se (là Đấng bày tỏ Ngài qua kinh luật) họ sẽ chết mà không được thương xót (Phục 13:6-10). Sự trừng phạt sẽ lớn hơn dường bao nếu tội này là nghịch cùng Con của Đức Chúa Trời và của lễ của Ngài.

+C.26 Vì nếu chúng ta đã nhận biết Lễ thật rồi mà tại cố ý phạm tội thì không còn của lễ chuộc tội nữa

Từ cố ý phạm tội - một cách cân nhắc và tự nguyện, tự do, sẵn sàng, tình nguyện và thậm chí là nhiệt tình.

CẦN ĐƯỢC NHỚ LÀ chính Đức Chúa Trời là Đấng đem chúng ta đến sự ăn năn. Rô-ma 2:4, 2 Ti-mô-thê 2:25. Có một cơ sở trong kinh thánh hậu thuẫn cho việc không phải mọi kẻ tìm kiếm sự ăn năn sẽ tìm được nó - như Ê-sau, Sau-lơ, Giu-đa.

Sự bội đạo là một sự chối bỏ niềm tin. Nó có trong tư tưởng sự cân nhắc và rồi quyết định từ bỏ.

- 10:30-31 Tội lỗi luôn được đoán xét cho dù đó là trong thế gian hay trong hội thánh - dân sự của Ngài. Những cảnh báo khác – 1 Phi-e-rơ 4:17, 1 Giăng 3:7. Giữ tấm lòng chúng ta và sống mở rộng và tinh sạch trước Chúa.

- 10:32-36 Tác giả khích lệ họ nhớ lại những ngày trước đó của mình và đừng bỏ cuộc vì những thử thách này.

Được soi sáng - photizo = được giúp cho thấy, được ban ánh sáng. Cùng từ được dịch là được soi sáng (Hê-bơ-rơ 4:6)

- 10:37-39 Tác giả trung dẫn Ha-ba-cúc 2:3-4 để dẫn dắt đến phần kế - nhân mạnh đến đức tin.

Sự diệt vong = nơi hoàn toàn bị hủy diệt - bị “hư mất”. Phải có một sự tiếp tục đi tới và tăng trưởng trong Đức Chúa Trời.

### **O. Lời chứng của đức tin 11:1-40**

Tất cả những điều tác giả nói cho người Hê-bơ-rơ cho đến điểm này đòi hỏi đức tin lớn nghịch với những ý kiến mạnh mẽ và phổ quát, không đề cập đến sự bất bớ và chịu khổ. Giờ đây như những công cụ thêm nữa để khích lệ, ông nhắc họ nhớ lại tên của những Người nói tiếng với họ; những người cho dù bị bao trùm bởi những chương ngại nhưng qua đức tin vẫn tin và vươn tới.

- 11:1 – Định nghĩa của đức tin: Đức tin hiện nay là thực thể của điều hy vọng đến và là bằng chứng của những điều chẳng xem thấy.

Đức tin là một thực thể. Nó là một vấn đề thực sự. Nó có thể được cảm nhận.

Thực thể - trong tiếng Hy Lạp là hypostasis hàm chứa ý nghĩa “điều được đặt dưới” vì vậy, nó chính là nền tảng, cơ sở và nền móng hay sự hậu thuẫn của điều gì đó. Nó cũng có nghĩa là thực tế, hiện hữu nghịch với điều phi thực tế, tưởng tượng và đối trá.

Đức tin là một tặng phẩm của Đức Chúa Trời, Ê-phê-sô 2:8; số lượng và loại đức tin lệ thuộc vào hoàn cảnh 1 Cor. 12:9; Đức tin là quyền năng Ma-thi-ơ 17:20; đức tin là bằng chứng của những điều không nhìn thấy, thí dụ: không thấy mà tin Giăng 20:29, chúng ta tin là với những điều chúng ta không thể thấy – Đức Chúa Trời, Chúa Giê-su, Thánh Linh, sự sáng tạo, quyền năng của lời Đức Chúa Trời - tuy nhiên mỗi ngày chúng ta nhìn thấy bằng chứng của niềm tin này. Đức tin là tin cậy vào điều không thể nhìn thấy.

- 11:2-3 Công việc của đức tin - một lời chứng tốt - vì cơ họ hành động trong đức tin (dưới ảnh hưởng của đức tin) trong những hoàn cảnh họ đang đối mặt, hành động của họ là cơ sở cho sự họ được khen tặng.
- 11:4-40 – Những người nam, người nữ là những tấm gương của đức tin
- 11:4 (Sáng 4:1-16) của lễ của A-bên là tốt hơn vì ông dâng của lễ được Chúa thiết lập, một của lễ của đức tin. Ca-in mặc dù đã biết phương cách của Chúa vẫn quyết định dâng của lễ của riêng mình - đó là kết quả của công việc tay mình.
- 11:5 (Sáng 5:18-24) Hê-nóc là hình ảnh của Con trai nhỏ trong Khải huyền 12:5. Là những người được cất lên trời và không chết. Ông là người đồng hành với Đức Chúa Trời và làm đẹp lòng Ngài.
- 11:6 Bắt đầu với Nhung... Nếu chúng ta muốn đồng hành cùng Đức Chúa Trời và làm đẹp lòng Ngài... Chúng ta cần đức tin.
- 11:7 (Sáng thế ký 6:5-8:22) Bởi đức tin Nô-ê đóng tàu - một con tàu lớn và tuyên báo về con nước lụt sẽ đến. Đất lúc đó không biết mưa là gì, nó chỉ được tưới bởi sương móc, Sáng 2:6
- 11:8-12. (Sáng 15:1-16; 21:1-7) Áp-ra-ham là “cha của những kẻ tin”
- 11:13-14 Tất cả những người được nói đến là những người đã sống và chết trong đức tin. Có một sự bảo đảm về những lời hứa nhưng chưa nhận được chúng. Họ giữ chặt những lời đó = giữ chúng trong lòng, cầm chắc lấy chúng, không để cho rời khỏi. Họ có một khả năng thuộc linh và trông đợi sự ứng nghiệm.
- 11:15 Một thách thức lớn cho những người được gọi là rời bỏ quê hương mình đến một nơi khác.
- 11:16 Thiên đàng hay nói cụ thể là Si-ôn
- 11:17-19 (Sáng 22:1-14) Nhiều lần chúng ta cần buông bỏ điều Chúa đã hứa. Nếu Ngài lại “đẩy nó lên” thì chúng ta tiếp tục trong những lời hứa đó. Nếu không, chúng ta không được cố gắng tiếp tục nó bằng sức riêng của mình. Vâng lời chính là chìa khóa.
- 11:20-21 (Sáng 50:22-25) - Bày tỏ sự vững tin về sự ứng nghiệm của Lời Chúa và những Lời Chúa hứa.
- 11:23 (Xuất 2:1-10) sự bảo vệ Thiên thượng – 2 Các vua 6:17, 2 Sử ký 16:9, Thi thiên 34:7, 125:2, Giê-rê-mi 36:26



- 11:24-26 (Xuất 12:31-51) Thường thì chọn lựa là giữa điều dễ và khó. Đức tin cần được chuyển giao sự bảo đảm của niềm hy vọng để có quyết định đúng. Ma-thi-ơ 19:29.
- 11:27 (Xuất 2:14-15) Khi so sánh hai bản ký thuật giữa Xuất và Hê-bơ-rơ thì có hai câu chuyện khác nhau – sợ hãi >< đức tin! Môi-se viết sách Xuất. Ông nhận biết về sự thất bại của mình nhưng Đức Chúa Trời nhìn thấy tấm lòng của ông vẫn hướng về Chúa và mục đích của Ngài.
- 11:28 (Xuất 12:2.1-28) Lễ Vượt qua tượng trưng cho sự Cứu rỗi. Ê-phê-sô 2:8. Bồi ân điển mà anh em được cứu qua đức tin.
- 11:29 (Xuất 14:22-29) Việc vượt Biển Đỏ tượng trưng cho phép Báp têm nước. Bồi đức tin chúng ta vâng lời Chúa làm điều này.
- 11:30 (Giô-suê 6:6-20) Kẻ thù bị bại và hủy diệt.
- 11:31 (Giô-suê 2:18-19,22-23) Đức tin và niềm tin rằng Gia-vê là Đức Chúa Trời thật và rằng con dân Y-sơ-ra-ên là dân sự của Ngài.
- 11:32 Danh sách tiếp tục với những người có đức tin
- 11:33-34 Công việc của đức tin
- 11:33-38 Chịu khổ của những người có đức tin.
- 11:39-40 Những tổ phụ này đã chịu đựng nhiều nhưng vẫn chưa nhận được điều đã hứa - họ sống trong sự chờ đợi để bước vào Giao ước mới - là vào bên trong bức màn - trong sự hiện diện của Ngài. Giờ đây tác giả viết cho những độc giả là cho dù sự thử thách của họ có khó khăn thì tổ phụ họ cũng có những thử thách đó, tuy nhiên đã không hề bỏ cuộc cho dù không nhận lãnh được điều đã được hứa. Lời hứa được đến qua Chúa Giê-su. Họ giờ là những người có cơ hội được bước vào.

### **P. Sự chịu đựng của Đức tin 12:1-13**

- 12:1 Vì có mọi điều đã được nói. Vì có một đám mây chứng nhân lớn (là những người vừa mới được nói đến) bao quanh chúng ta, chúng ta hãy ... bỏ qua mọi gánh nặng - bất cứ điều chi trì nặng chúng ta xuống; và những tội lỗi dễ vãn vương ta - vì đó là bản chất của nó; lấy lòng nhịn nhục mà chạy cuộc đua đã bày sẵn trước chúng ta - nhịn nhục nói về giữ vững cho đến cuối cùng.
- 12:2 Nhìn xem Chúa Giê-su. Đời sống vô tội của Ngài, sự kiên định của Ngài trong thử thách. Chúa Giê-su là tác giả - Đấng khởi đầu, người bắt đầu, nguồn. Đấng thành toàn - người hoàn thành. Phi-líp 1:6.

- 12:3-4 Chúng ta phải nghĩ đến (suy gẫm) những điều đó khi chúng ta làm cho đức tin lớn lên - nếu không thì có một nguy cơ bị nản lòng và sòn lòng (giống những Cơ đốc nhân này) và rồi bỏ cuộc.

- 12:5-11 Tình yêu của một người cha đem đến sự sửa sai nhằm ích lợi cho con. Châm 3:11-12 - qua sự sửa phạt (kỷ luật, sửa sai) Cha thiên thượng đang uốn nắn đời sống của chúng ta.

- 12:12 Tác giả khích lệ người Hê-bơ-rơ khuấy động chính họ để tiếp tục đi tới. Ê-sai 35:3

- 12:13 Cát đi mọi trở ngại trên đường. Bất cứ điều gì khiến bạn vướng chân và quay bỏ.

### **Q. Lời cảnh báo thứ năm - nhận thức sự cay đắng và sự khước từ Đấng Christ 12:14-29**

- 12:14 Chúng ta phải theo đuổi sự bình an với tất cả mọi người - trở thành người khiến người hòa thuận thì chúng ta sẽ được gọi là con của Đức Chúa Trời, Ma-thi-ơ 5:9. Chúng ta phải theo đuổi sự thánh khiết, vì không thánh khiết thì không thể thấy Đức Chúa Trời. Lưu ý sự khác nhau giữa sự thánh khiết được ban tặng và sự thánh khiết được chuyển giao. Cái đầu tiên là kết quả của đức tin, cái thứ hai là khi chúng ta tiếp tục để chính mình được sự thanh lọc của Thánh Linh (thường là qua những thử thách trong đời sống)

- 12:15 Nhìn chăm (tác giả đang viết là “ Điều này là quan trọng”) Con dân Y-sơ-ra-ên đã không nhìn thấy Đức Chúa Trời đang tìm cách để hoàn thiện họ - từng chút một. Sự cay đắng đã làm ô uế và ô nhiễm những người khác.

- 12:16-17 Sự báng bổ là hoàn toàn thiếu sự tôn trọng hay nhận thức điều gì là thánh khiết và thật sự coi khinh điều đó. Ê-sau là người như vậy.

- 12:18-21 Hai ngọn núi ở đây là Si-nai và Si-ôn

- 12:22-23 Nhưng anh em đến cùng Núi Si-ôn... Núi Si-ôn tượng trưng cho việc “ở bên trong bức màn”

- 12:24 và cùng Chúa Giê-su là Đấng Trung bảo của Giao ước mới - bởi đức tin A-bên tin cậy vào Huyết, thì Huyết của Đấng Trung bảo thật là Chúa Giê-su còn lớn hơn huyết đó dường bao (1 Ti-mô-thê 2:5), và Ngài là Đấng đã mở đường xuyên qua bức màn.

- 12:25 Lời khấn nài là họ đừng từ chối sự Cứu rỗi lớn lao đã được ban cho vì nếu chối bỏ nó thì hậu quả thật rất kinh khiếp.

- 12:26-28 Đã có những sự rúng động lớn và sẽ có những sự rúng động lớn - và chỉ có những điều của Đức Chúa Trời là còn lại.

- 12:29 Vì Đức Chúa Trời của chúng ta là đám lửa hay thiêu đốt. Đây là lý do xa hơn tại sao chúng ta nên hầu việc Đức Chúa Trời với sự sợ hãi và trung tín. Chúng ta phải chắc rằng công việc của chúng ta sẽ đứng vững và nó là theo ý Đức Chúa Trời, được thực hiện trong cách thức của Ngài chứ không phải của chúng ta.

## **R. Tình yêu thương và những việc lành 13:1-17**

Khi gần kết thư, tác giả đã đưa ra một số lời khuyên giục ngấn về trách nhiệm cơ đốc. 13:1 tiếp tục trong tình yêu huynh đệ

- 13:2 Ân cần tiếp khách (chào đón và thân thiện)

- 13:3 Nhớ những kẻ trong vòng xiềng xích

- 13:4 Hôn nhân là một trạng thái đáng trọng và phải được canh giữ. (1 Cor 7)

- 13:5-6 Đừng tham lam - Mong ước hơn nữa là ý muốn của Đức Chúa Trời. Có sự thỏa lòng tin kính.

- 13:7 Ghi nhớ những điều được nói bởi những người hầu việc Phúc âm là người quan tâm đến anh em.

- 13:8 Ghi nhận gương Chúa Giê-su. Ngài không hề thay đổi. Ngài là Đấng đã có, hiện có và còn đến.

- 13:9 Biết điều chúng ta tin và tin ai

- 13:10 Bàn thờ của Cơ đốc nhân là Đấng Christ.

- 13:11-12 Chính là huyết được những thầy tế lễ dùng, vì vậy thân thể của thú vật làm của lễ tại đền thờ sẽ được đem ra ngoài trại quân (Lê-vi-ký 4:12,21; 16:27). Chúa Giê-su cũng vậy, với tư cách là một của lễ tốt hơn, đã hoàn thành luật pháp và bị đóng đinh ngoài cửa thành Giê-ru-sa-lem.

- 13:13-15 Như những tín hữu người Hê-bơ-rơ biết về sự bị loại bỏ và sỉ nhục, thì chúng ta cũng sẽ biết về những điều này. Tuy nhiên, như những anh hùng đức tin trong đoạn 11 chúng ta phải giữ mắt nhìn vào những điều ở phía trước và khiến cho được chiến thắng bởi việc dâng của lễ bằng của lễ ngợi khen.

- 13:16 Cửa lễ khác - làm điều gì đáng trọng. Hãy rộng rãi.

- 13:17 Bày tỏ sự thuận phục thích đáng với những lãnh đạo thuộc linh. Một thách thức cho những lãnh đạo tương lai.

## **S. Những lời bình luận kết 13:18-25**

- 13:18 Những yêu cầu cầu nguyện: là họ (tác giả và những lãnh đạo khác) có thể sống trong sự khiêm nhường và công bình; rằng họ sẽ nhanh chóng gặp lại nhau.

- 13:20-21 Đức Chúa Trời bình an – Giê-hô-va Sha-lom. Trong Tân ước từ ngữ này chuyển tải mọi loại phước hạnh và hạnh phúc - nghịch lại với mọi điều ngược lại.

Đấng đem Chúa Giê-su sống lại từ kẻ chết - qua sự chết và phục sinh của Chúa Giê-su, chúng ta có mọi phước hạnh.

Đấng chặn chiên lớn của chiên - canh giữ chúng ta, cung ứng mọi nhu cầu của chúng ta, giữ chúng ta khỏi mọi nguy hiểm, cứu chúng ta khỏi hiểm họa.

Qua Huyết của Giao ước đời đời sẽ khiến anh em hoàn toàn... Đấng Christ đã không được dấy lên nhờ Huyết, hơn thế Ngài còn lớn lao hơn Huyết. Giao ước mới là đời đời. Nó còn lại hơn mọi điều khác. Nó không có kết thúc. Hoàn toàn = hoàn thiện.

- 13:22 Một lời nài khuyên lắng nghe và hành động trên điều được viết

- 13:23-24 Chỉ về việc Ti-mô-thê được thả ra và mong ước được gặp lại họ. Chào thăm hết thảy. Thư được viết từ I-ta-li-a.

- 13:25 Ân điển ở cùng anh em. Amen !

Mặc dù ân điển của Đức Chúa Trời luôn luôn miễn phí trong khi chúng ta không xứng đáng được nhận, không phải được nhận một cách đương nhiên. Ân điển chỉ được tìm thấy trong mối quan hệ giao ước với Chúa. Món quà của ân điển được Đức Chúa Trời ban cho và món quà của ân điển được con người nhận lãnh qua sự ăn năn và đức tin.

